# TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

# LỜI GIỚI THIỆU

Từ xa xưa, trong các công trình dân dụng và đặc biệt là các công trình tín ngưỡng, hoạ tiết trang trí là một tất yếu bắt buộc phải có trong các công trình xây dựng. Hoạ tiết trang trí đóng vai trò quan trọng, quyết định đến tính thẩm mỹ của công trình, và là đặc điểm để phân biệt các công trình khác nhau, đồng thời hoạ tiết cũng gắn với một ý nghĩa về mặt lịch sử của nhân loại.

Trong module Làm hoạ tiết trang trí, sinh viên sẽ được trang bị một số kiến thức để thực hiện việc tạo ra những hoạ tiết phù hợp theo từng không gian. Sinh viên sẽ thực hiện được các công việc như vẽ hình dạng trang trí, phóng to hay thu nhỏ bản vẽ trang trí, đọc và thực hiện bản vẽ trang trí…

Giáo trình gồm 2 phần: phần lý thuyết và phần thực hành. Phần lý thuyết sẽ cung cấp những khái niệm, những kiến thức để làm cơ sở cho phần thực hành. Phần thực hành sẽ có những bài tập giúp sinh viên nâng cao tay nghề và áp dụng những hoạ tiết vào không gian phù hợp trong công trình.

Giáo trình này được biên soạn trên cơ sở chương trình đào tạo chi tiết của Tổng cục dạy nghề và có tham khảo nguồn tài liệu khác. Tác giả xin cảm ơn đồng nghiệp, các tác giả đã cung cấp nguồn tài liệu quí giá để biên soạn giáo trình này.

Giáo trình sẽ có nhiều thiếu sót, rất mong sự đóng góp ý kiến của đồng nghiệp và người học để giáo trình hoàn thiện hơn.

*Cần Thơ, ngày  tháng  năm 2018*

**Tác giả**

1. Nguyễn Trung Quang
2. Nguyễn Thành Văn

# MỤC LỤC


| TT | NỘI DUNG | TRANG |
|---|---|---|
| 1 | Lời giới thiệu | 1 |
| 2 | Nội dung module | 3 |
| 3 | Phần lý thuyết chung | 4 |
| 3.1 | Chương 1. Các khái niệm chung về mỹ thuật | 4 |
| 3.2 | Chương 2. Vẽ hình dạng trang trí | 6 |
| 3.3 | Chương 3. Vẽ đầu cột kiến trúc cổ | 14 |
| 3.4 | Chương 4. Vẽ trang trí cơ bản | 17 |
| 4 | Phần thực hành | 25 |
| 4.1 | Bài 1. Vẽ hình dạng trang trí | 25 |
| 4.2 | Bài 2. Đọc bản vẽ trang trí | 26 |
| 4.3 | Bài 3. Đắp họa tiết phẳng trên nền phẳng | 28 |
| 4.4 | Bài 4. Đắp họa tiết lõm trên nền phẳng | 29 |
| 4.5 | Bài 5. Đắp chữ nổi trên nền phẳng | 30 |
| 4.6 | Bài 6. Đắp chữ lõm trên nền phẳng | 31 |
| 4.7 | Bài 7. Trang trí đỉnh trụ, đế cột | 32 |
| 5 | Phụ lục | 33 |
| 6 | Bài tập bổ sung | 36 |

# GIÁO TRÌNH MODULE

**Tên modul:** Làm họa tiết trang trí
**Mã số của Mô đun**: MĐ 24
Thời gian của Mô đun: 30 giờ; (Lý thuyết: 5 giờ; Thực hành: 22 giờ, kiểm tra 3 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

- Vị trí: Mô đun được bố trí học sau khi người học đã học xong các mô đun MĐ12, MĐ13, MĐ14, MĐ15, MĐ16, MĐ17 nghề Kỹ thuật Xây dựng
- Tính chất: Là mô đun đào tạo nghề đòi hỏi người học phải có năng khiếu và lòng yêu nghề nhất định. Thời gian học bao gồm cả lý thuyết và thực hành.

**II. Mục tiêu của mô đun:**

*Về kiến thức:*

- Mô tả được đặc điểm, tính chất của hình trang trí trên bề mặt của công trình.
- Trình bày được hình tổng quát và chi tiết các hình cần trang trí, màu sắc dùng cho trang trí.
- Nêu được các yêu cầu kỹ, mỹ thuật phục vụ công tác trang trí.

*Về kỹ năng:*

- Vẽ được hình dạng trang trí theo mẫu.
- Phóng to, thu nhỏ theo yêu cầu thiết kế.
- Đúc, đổ được các loại hoạ tiết trang trí .
- Gắn được các loại hoạ tiết trang trí đức sẵn.
- Tô màu trang trí cho hoạ tiết trang trí.

*Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.
- Cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác.
- Tinh thần trách nhiêm cao trong quá trình làm việc.
- Có ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong công nghiệp.

**III. Nội dung của mô đun:**

# Chương 1.

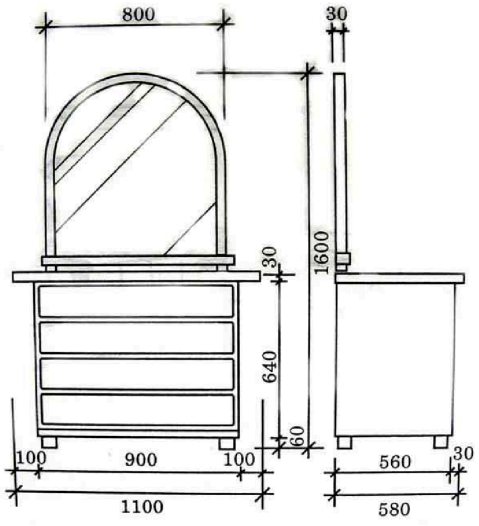
# CÁC KHÁI NIỆM CHUNG VỀ VẼ MỸ THUẬT

## 1./ PHÂN BIỆT VẼ KỸ THUẬT VỚI VẼ MỸ THUẬT.

### 1.1./ Vẽ kỹ thuật:

Vẽ kỹ thuật đòi hỏi sự chính xác cao, nét vẽ phải đều, sắc sảo, rõ ràng, cụ thể về từng loại nét cũng như kích cỡ của nét, bởi mục đích của vẽ kỹ thuật là để khi đọc bản vẽ, có thể làm ra được sản phẩm giống hệt như trong bản vẽ.

Vì vậy, vẽ kỹ thuật thường phải dùng đến các loại thước kẻ, các loại bút vẽ chuyên dụng có đầu ngòi to, nhỏ khác nhau. Ví dụ như vẽ thiết kế kiến trúc, vẽ thiết kế máy móc…




### 1.2./ Vẽ mỹ thuật:

Vẽ mỹ thuật phải linh hoạt, sáng tạo, nét vẽ sinh động, phóng khoáng theo cảm xúc của người vẽ, bởi mục đích của vẽ mỹ thuật ngoài thể hiện cái đẹp còn gởi gắm được tâm trạng của người vẽ.

Vì vậy, vẽ mỹ thuật thường dùng các loại bút vẽ linh hoạt về nét, phù hợp với từng chất liệu màu vẽ và không dùng thước kẻ. Ví dụ như vẽ tĩnh vật, phong cảnh, vẽ sáng tác…

## 2./ PHÂN BIỆT VẼ HÌNH HỌA VỚI VẼ TRANG TRÍ.

### 2.1./ Vẽ hình họa:

Vẽ hình họa là môn học cơ bản của mỹ thuật, là vẽ nguyên cứu những mẫu cố định, vẽ trung thực với mẫu.

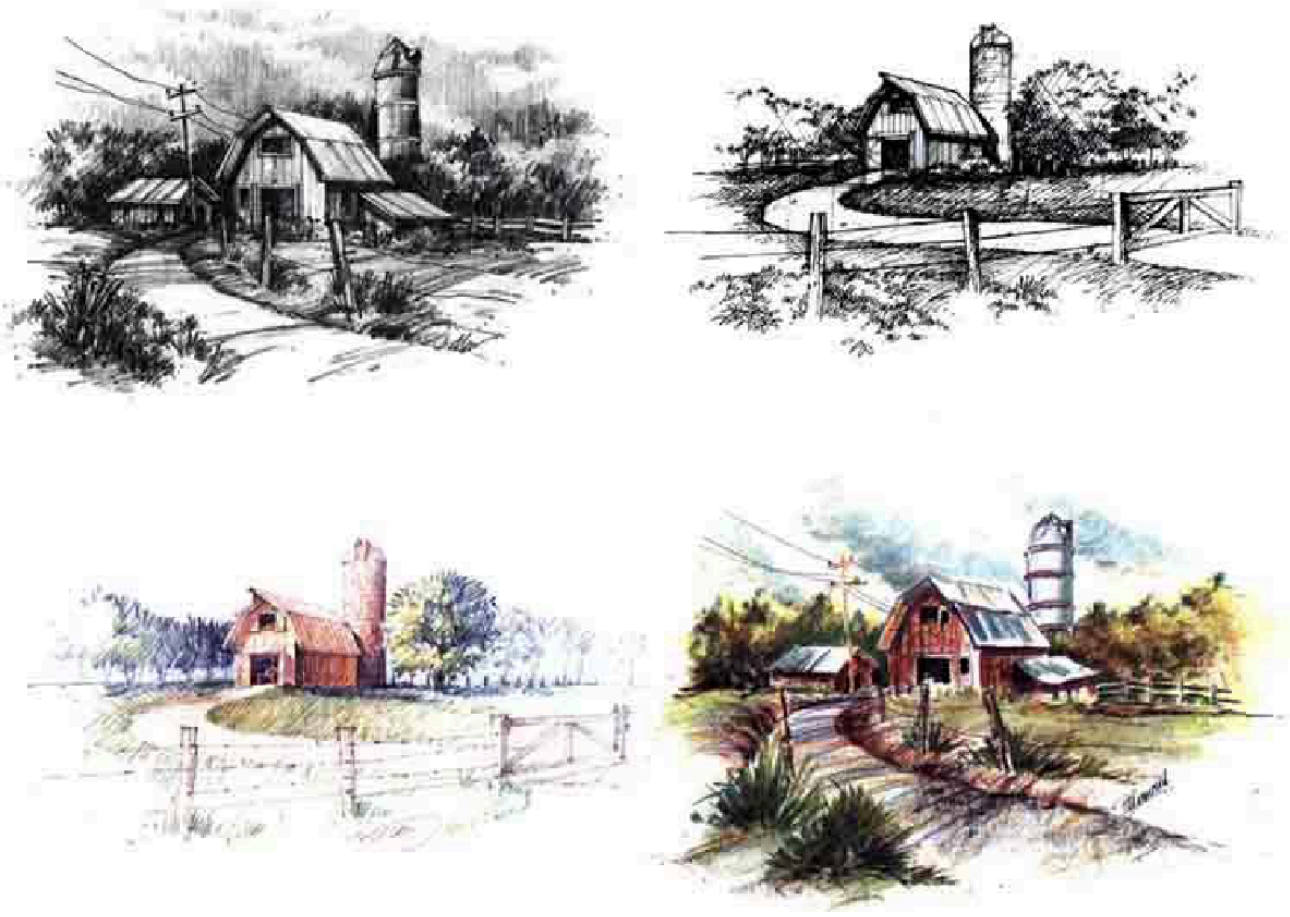
Vì vẽ nguyên cứu nên cần vẽ lâu, vẽ kỹ, vì mục đích của hình họa là rèn luyện óc quan sát, nắm được cấu trúc mẫu và kỹ năng thể hiện bản vẽ.

### 2.2./ Vẽ trang trí:

Vẽ trang trí là môn học cơ bản của mỹ thuật, là vẽ không hoàn toàn lệ thuộc vào mẫu mà chỉ dựa trên cơ sở thực tế của mẫu rồi cách điệu, hư cấu, sáng tạo theo ý đồ của người vẽ.

## 3./ CÁC CHẤT LIỆU VẼ MỸ THUẬT.

Chất liệu vẽ mỹ thuật rất phong phú. Tất cả các loại chất liệu, vật liệu gì có thể tạo ra vết tích thì đều có thể được dùng để vẽ. Tuy nhiên, các chất liệu mà thường sử dụng là màu bột, màu nước, sơn dầu, chì, bút sắt, mực nho, than, phấn màu, sáp màu, sơn mài …Mỗi chất liệu đều có vẻ đẹp riêng, đều có sức hấp dẫn riêng.



H10. Hai hình trên: C. Moor, bên trái: bút chì. Bên phải: bút dạ đen.
Hình dưới bên trái: D. Sneary, chì màu. Hình dưới bên phải: P. Marovich, phấn màu

# Chương 2
# VẼ HÌNH DẠNG TRANG TRÍ

## 1./ Khái niệm về nghệ thuật hình ảnh và tạo hình.



Nghệ thuật hình ảnh và tạo hình là một loại hình nghệ thuật bao gồm các lĩnh vực như hội họa, nhiếp ảnh, điều khắc, kiến trúc, thiết kế thời trang… Xuất phát từ những ý tưởng phác thảo tiến tới thiết kế, tạo hình dáng và thổi hồn cho tác phẩm, thể hiện qua đường nét, hình khối, màu sắc. Thông qua quy trình công nghệ chế tạo để tạo nên một tác phẩm có giá trị văn hoá và cả giá trị sử dụng.

Những người làm trong lĩnh vực này có nhiệm vụ đưa ra các giải pháp sáng tạo cụ thể trong phạm vi được phân công, chịu trách nhiệm thiết kế về mặt mỹ thuật cho các sản phẩm của đơn vị, để sản phẩm có sức hút mạnh mẽ đối với công chúng cũng như các đối tác về phương diện thẩm mỹ, sáng tạo, cách tân theo yêu cầu, đáp ứng được những yêu cầu của chủ sở hữu.

Ngoài ra, đối với những công trình, tác phẩm mang tầm vóc quốc gia, người thiết kế về mặt mỹ thuật phải thể hiện bản sắc, tình thần cũng như niềm tự hào dân tộc đồng thời vẫn thể hiện được nét văn hóa đặc trưng của dân tộc được thể hiện thông qua tác phẩm đó.

## 2./ Một số nguyên tắc về vẽ trang trí.

*2.1./ Đặt mẫu:*

Đặt mẫu nơi có ánh sáng tốt

*2.2./ Chọn chỗ vẽ:*

- Chỗ vẽ thoải mái, góc độ nhìn rõ ràng, **bố cục mẫu đẹp**
- Đủ ánh sáng, không bị người đứng trước hoặc bảng vẽ che khuất tầm nhìn
- Cách mẫu 3 lần so với chiều cao của mẫu để dễ quan sát và phân tích được toàn bộ mẫu (tránh ngồi quá gần mẫu vì chỉ thấy chi tiết mà không thấy được toàn bộ mẫu khiến hình dễ bị sai lệch về hình khối, tỷ lệ).
- Giữ khoảng cách so với bảng vẽ để dễ so sánh và bảng vẽ có độ nghiêng vừa phải so với mắt nhìn.
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ vẽ như bút chì đã được gọt vát, gôm, kẹp giấy lên bảng, que đo, dây dọi…theo yêu cầu bài.

*2.3./ Quan sát, nhận xét mẫu:*

- Là công việc đầu tiên không thể thiếu khi tiến hành bài vẽ hình họa.
- Vật mẫu cho dù là khối cơ bản hay tĩnh vật, con người … cũng đều cần quan sát toàn bộ về cách sắp xếp, mối tương quan hình thể, đậm nhạt, màu sắc, đường nét… qua đó so sánh, cân nhắc và hình thành ý tưởng bố cục bài vẽ.

*2.4./ Xác định bố cục bài vẽ:*

- Sau khi quan sát, so sánh mẫu vẽ, phải ước lượng và xác định bố cục hình vẽ trên tờ giấy sao cho hợp lý, cân đối và thuận mắt (tránh bố cục lệch, hình quá to hay quá nhỏ).



- Sử dụng que đo để đo các tỷ lệ chính của mẫu (giữa chiều cao và chiều ngang của mẫu). Xác định đường tầm mắt bằng cách để que đo ngang mắt xem độ cách trên, dưới hay ngang tầm mắt để xác định các biến đổi về cấu trúc của mẫu trong không gian theo quy luật của mắt nhìn.

*2.5./ Dựng hình:*

- Sau khi có bố cục chung , bắt đầu vẽ dựng hình.
- Cần đo và dọi lại các hình mẫu để thẩm định độ to nhỏ, dài ngắn và sự cân đối của mẫu, giúp cho khả năng ước lượng của mắt chính xác hơn.
- Khi dựng hình cần chú ý đến hình dáng của mẫu và xác định các vị trí bộ phận, kết cấu cơ bản và đặc trưng hình thể chủ yếu của đối tượng.
- Khi phác hình nên cầm bút cho thoải mái. Cách cầm bút tùy theo thói quen và tính cách từng người. Nét phác nên mảnh nhẹ và thoải mái.



- Cần dựng hình theo những đường hướng lớn, nét tương đối dài, khái quát hình thể của đối tượng, tránh đi ngay vào những chi tiết vụn vặt để dễ nhận xét và quan sát toàn bộ bài vẽ.
- Dần dần, mỗi lần phác lại, nét bút thu ngắn thêm để sát hình mẫu hơn, tránh cho hình vẽ bị méo mó, không đúng với tương quan và tỷ lệ thực.
- Nên sử dụng nét thẳng để phác hình (cho dù là vẽ các đồ vật có dạng khối hình cầu).

*2.6./ Kiểm tra hình vẽ:*

- Sau khi dựng hình, cần kiểm tra lại hình vẽ bằng que đo, dây dọi xem đã đúng chưa.

*2.6.1./ Que đo:*

Là đoạn que tre nhỏ, thẳng hoặc có thể sử dụng căm xe đạp… để làm que đo.

- Đó là nguyên tắc rút ngắn vật thể theo nguyên lý đồng dạng.

- Cách dùng que đo: người vẽ ngồi hoặc đứng tại chỗ, tay cầm que đo đưa thẳng ra trước mắt. Que đo vuông góc với mặt đất, ngón tay cái để lên que làm dấu, mắt nheo lại để đo các chiều ngang, chiều dọc của mẫu, đồng thời so sánh tỷ lệ của chúng với nhau rồi ghi lại trên que đo.



Cách đo tỷ lệ mẫu (sử dụng thân viết chì hoặc que đo)

- Phương pháp đo là dùng một chiều nào đó của vật thể được rút ngắn lại làm đơn vị so sánh để tìm ra độ dài, ngắn chung cho từng bộ phận và toàn bộ vật mẫu nhằm kiểm tra lại sự ước lượng bằng mắt của người vẽ có chính xác không. Qua đó, người vẽ có thể chỉnh sửa lại các sai sót về tỷ lệ để từng bước đẩy sâu bài vẽ.

*2.6.2./ Dây dọi:*

Là sợi chỉ nhỏ có một đầu buộc vào một vật nhỏ gọi là quả dọi.

- Cách sử dụng dây dọi: người vẽ ngồi hoặc đứng tại chỗ, buông dây dọi qua các điểm cạnh, điểm góc của mẫu, nheo mắt lại xem các điểm đó nằm ở đâu, gần xa thế nào. Qua đó, ta biết được vị trí của các điểm đó trên hình vẽ thông qua đường dọc của dây dọi.

- Đây là phương pháp kiểm tra các độ nghiêng, các cạnh, góc, điểm song song của hình và sự cân bằng của mẫu. Dây dọi giúp kiểm tra thế thăng bằng của hình vẽ với mẫu thực.

Sử dụng que đo, dây dọi là yêu cầu cơ bản, quan trọng đối với người học vẽ nhưng không hoàn toàn thay thế được mắt nhìn.

*2.7./ Đẩy sâu bài vẽ:*

*2.7.1./ Sửa hình:*

- Sau khi hình vẽ đã được kiểm tra kỹ về hình dáng, tỷ lệ so với mẫu thật, tiếp tục vẽ dựng lại bằng những nét nhẹ, thẳng. Lần này, sử dụng dây dọi để kiểm tra.



- Bắt đầu nhấn đậm ở các nét hình bên tối và các điểm góc giao nhau của vật mẫu. đẩy sâu nét phác cho sát mẫu nhưng vẫn phải mềm mại (tránh khô cứng). Độ đậm nhạt khác nhau của nét vẽ tạo cho hình sự chắc chắn, sinh động hơn và phần nào gợi tả được không gian của mẫu.

*2.7.2./ Phân mảng sáng tối lớn:*

- Phương pháp nheo mắt là cách hạn chế không gian để nhìn được rõ khối nổi của mẫu.

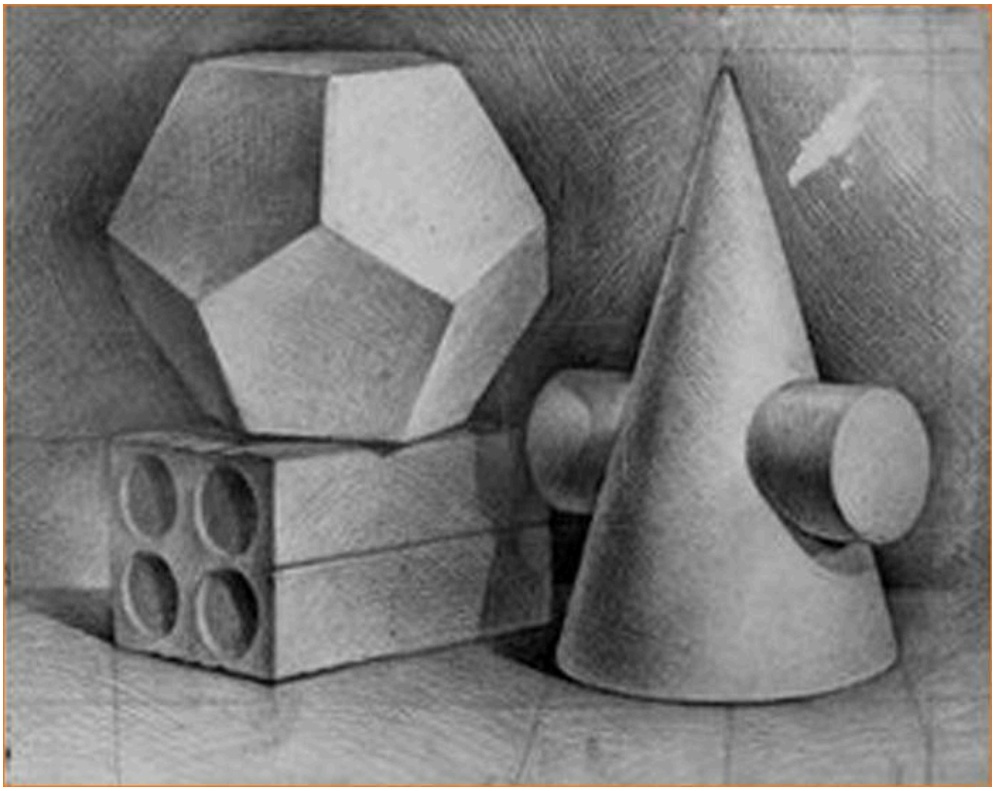
- Diễn tả sáng tối đúng tạo cho hình vẽ nổi trong không gian hai chiều.

- Khi phân tích hệ thống sáng tối lớn, phải nheo một bên mắt lại cho nguồn sáng tập trung và làm nổi rõ phần chính, các chi tiết phụ sẽ chìm đi.

*2.7.3./ Hoàn tất bài:*

- Đây là giao đoạn cuối cùng và quyết định đến kết quả của toàn bộ bài vẽ hình họa. Vì vậy, người vẽ khi bài gần hoàn chỉnh, cần đứng lùi xa bài vẽ để quan sát, so sánh và phát hiện các điểm còn chưa chính xác của bài vẽ.

– Sau đó, kiểm tra lại bằng que đo, dây dọi một lần nữa làm cơ sở cho việc sửa chữa hình, độ đậm nhạt lớn chính xác hơn. Đẩy dần các chi tiết để bài vẽ đạt tinh thần về bố cục, hình, tương quan tỷ lệ, đậm nhạt và nhất là không gian chung của mẫu.



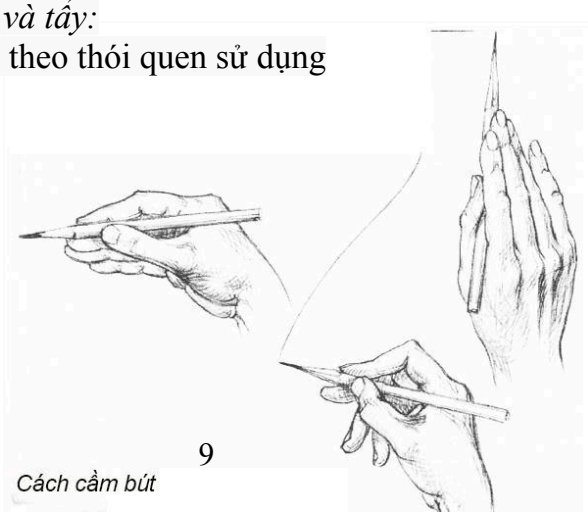
*2.8./ Một số điểm bổ sung:*

*2.8.1./ Xác định đường tầm mắt khi vẽ mẫu:*

Trong không gian thực tại có ba chiều, mỗi vị trí khác nhau, sẽ tạo ra những biến đổi hình thể khác nhau với đầy đủ chiều cao, chiều rộng và chiều sâu. Trong khi đó, không gian hình họa chỉ có chiều rộng và chiều cao, chiều sâu phải dực vào phép phối cảnh và bóng để tạo ra cảm giác về hình nổi. Phép phối cảnh tạo nên chiều sâu của hình lại không đồng nhất, phụ thuộc vào vị trí của đường tầm mắt, cao hay thấp, trên hay dưới…

*2.8.2./ Cách sử dụng bút chì và tẩy:*

Cách cầm viết chì tùy theo thói quen sử dụng



Cách cầm bút

- Có nhiều kiểu và cách sử dụng bút chì khác nhau như: gạch chéo, gạch thẳng, gạch đan chồng nét lên nhau, nét nghiêng sang trái hay sang phải… tùy thuộc khối hình mà cách đan nét thích hợp để tạo hiệu quả cho bài vẽ. Nét chì khi đánh cũng cần linh hoạt khi nét to, khi nét nhỏ; lúc nét đậm, lúc nét mờ; khi nét thưa, khi nét mau… hợp lý trong diễn tả bóng sẽ tạo không gian cho bài vẽ thật sinh động và thể hiện được xúc cảm của người vẽ.

- Sử dụng gôm khi tẩy chì cũng cần sự linh hoạt, nét tẩy khi mạnh, khi nhẹ cùng với việc di tay ở một số điểm cần thiết sẽ tạo nhiều hiệu quả cao cho các độ chuyển và độ nhòe của bóng thêm mịn màng, phong phú.

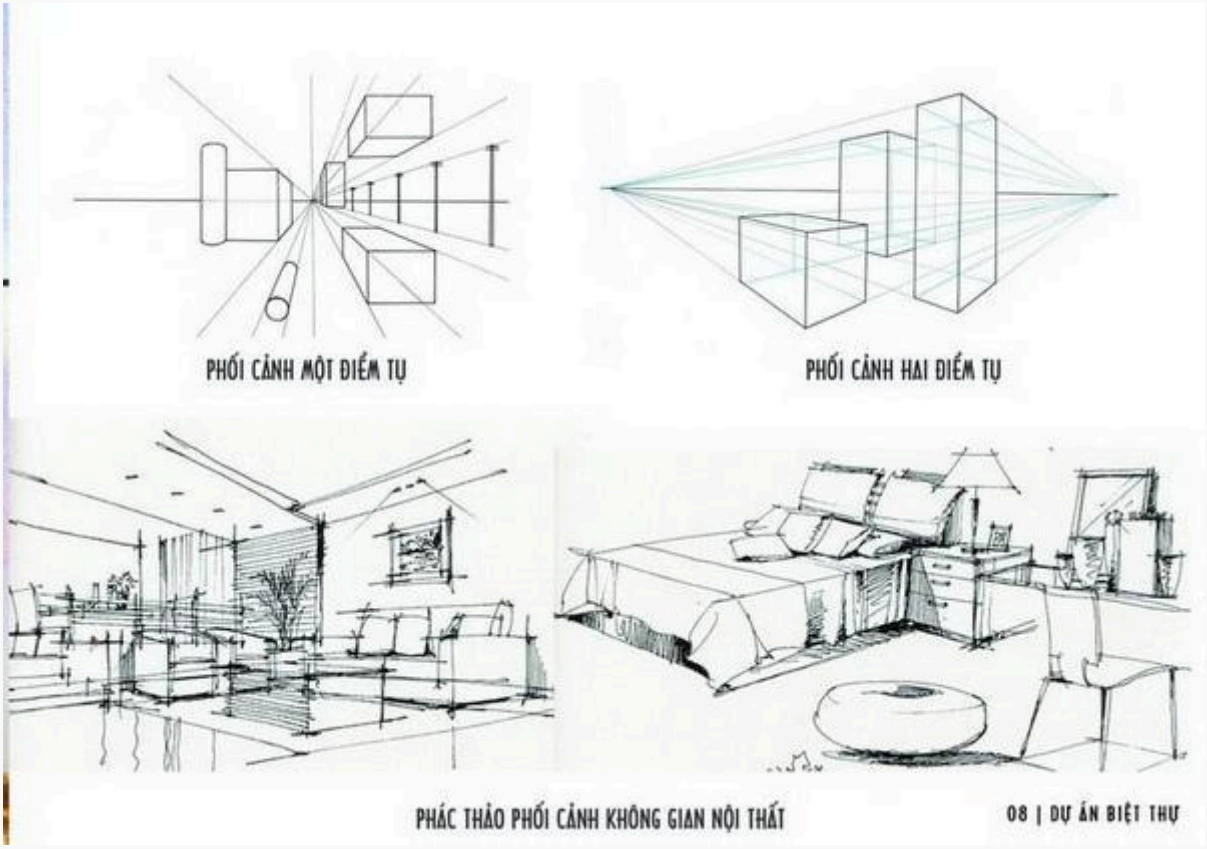
Ví dụ: khối hình hộp có các diện phẳng, có thể sử dụng các nét đan nghiêng chồng các nét nghiêng; còn khối cầu thì nét đan chạy vòng theo lối cầu mới hiệu quả

**3./ Yêu cầu của 1 bài vẽ hình hoạ tốt:**

Một bài vẽ tốt cần đạt được những yêu cầu sau:

3.1./ Bố cục hợp lý: sắp xếp hình vẽ trên tờ giấy hợp lý, thuận mắt, góc nhìn có bố cục đẹp.

3.2./ Đúng tỷ lệ: Tương quan tỷ lệ chung của mẫu đúng. Đồng thời, tỷ lệ của từng vật mẫu, từng bộ phận phù hợp với tổng thể của mẫu. Hình vẽ không bị méo mó, xiêu vẹo.




3.3./ Diễn tả tốt: Đậm nhạt đúng tương quan và không gian thực của mẫu. Diễn tả đậm nhạt tạo được chiều sâu (không gian ảo) của bài vẽ. Thông qua sự diễn tả bài vẽ có thể cảm nhận được chất và màu sắc của vật mẫu.

3.4./ Tính bao quát chung: Nét vẽ mạch lạc, thoải mái, mạch sáng tối, đậm nhạt tốt, diễn tả được đặc tính mẫu.
3.5./ Có chất cảm: là bài vẽ có cảm xúc, tạo tính thẩm mỹ cho bài hình họa.

**4./ Hình và hoạ tiết trang trí.**

4.1./ Hình trang trí.

Trang: là sự bày trải ra;

Trí: bài trí sắp xếp lại.

Như vậy, trang trí tức là ta bày ra sắp xếp lại theo một trật tự nào đó nhằm đạt được tính thẩm mĩ và tính nghệ thuật.

Hình trang trí là những dạng hình mô phỏng một sự vật hay hiện tượng nào đó.

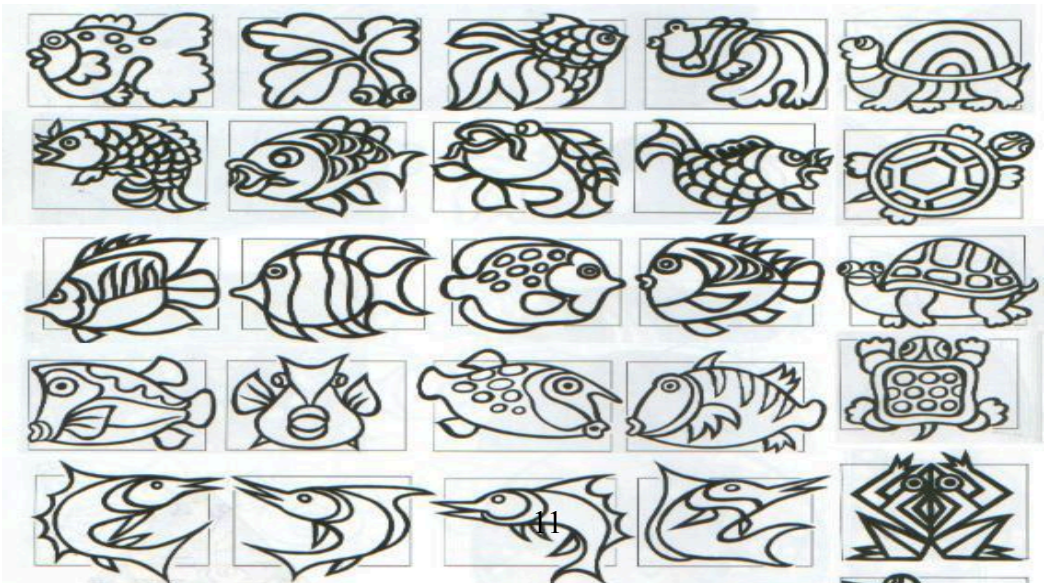


*Mô phỏng cá chép*

4.2./ Hoạ tiết trang trí.

Có nhiều dạng hoạ tiết, tuỳ theo hình dáng của cấu kiện cần trang trí mà chọn hoạ tiết phù hợp như hoạ tiết viền, các dạng hình học vuông, tròn, chữ nhật, tam giác….



# Chương 3.
# VẼ ĐẦU CỘT KIẾN TRÚC CỔ

## 1./ CHẤT LIỆU BÚT SẮT VÀ CÁCH VẼ.

### 1.1./ Định nghĩa:

Vẽ với công cụ là bút vẽ có đầu ngòi bằng kim loại, dùng với mực đen.



*Bài vẽ SV*
*cổng phụ chùa Đường Lâm, Hà Tây.*



*N. DaNa, ký họa nét*



### 1.2./ Mục đích của việc học vẽ bút sắt:

Giúp sinh viên kiến trúc nắm được những kỹ thuật cơ bản về chất liệu bút sắt để phục vụ cho việc vẽ ký họa hay phác thảo ý đồ sáng tác kiến trúc sau này.

### 1.3./ Các loại bút và mực vẽ:

#### 1.3.1./ Ngòi bút vẽ:

- Bút máy: Loại bút này rẻ, tiện lợi, có thể mô tả kiến trúc tốt, nét đều.

- Bút máy ký họa: Đầu ngòi bút được cắt chéo, cũng có loại đầu ngòi bút cấu tạo hạt tròn, có thể biểu hiện được nhiều cách vẽ khác nhau.

- Bút kim: Có thể thay đầu bút có các số khác nhau, thích hợp với việc gia công hoặc chỉnh lý các bản vẽ ký hoạ, tuy nhiên dễ bị hỏng.

**1.3.2./ Mực vẽ:**

Mực màu đen, ở dạng lỏng và được chứa trong các lọ, bình.

Loại mực này có bán rộng rãi trên thị trường, tuy nhiên người vẽ nên chọn loại không có đóng cặn để tránh trường hợp tắt hay nhanh khô mực thường rất hay gặp phải.

**1.4./ Phương pháp vẽ:**

Cách vẽ bút sắt rất linh hoạt, mỗi người có một cách riêng để thể hiện, song thông thường khi thể hiện các độ đậm nhạt người ta hay dùng nét đan để tránh bị bết như: đan ô vuông, đan quả trám, đan mắt cáo... giống như phương pháp vẽ bút chì đã học. Nhưng vì tính chất đường nét của bút sắt là rõ ràng, đều và đậm nên dễ tạo sợ tương phản mãnh liệt giữa màu đen của mực và trắng của giấy vẽ.

Tuy cách diễn đạt bằng bút sắt là rất phong phú nhưng cũng cần nên tuân thủ theo những bước cơ bản sau:

- Chọn cảnh, chọn góc độ vẽ, chọn bố cục mà ta cho là đẹp nhất rồi phân tích, nhận xét, so sánh đối tượng vẽ từ các góc khác nhau, mục đích để thức tỉnh trong mình linh cảm thể hiện, tìm tòi ngôn từ sáng tạo, từ đó phương pháp vẽ sẽ được nảy sinh và sau đó mới theo cách nghĩ của người vẽ để bắt đầu vẽ.



- Phác sơ bộ tổng thể hình, vẽ tổng quát những nét chính của hình, vì vậy khi phác cần vẽ nhẹ tay để dễ sửa hình nếu sai. Trong khi phác hình cần kết hợp giữa đo và ước lượng, so sánh.

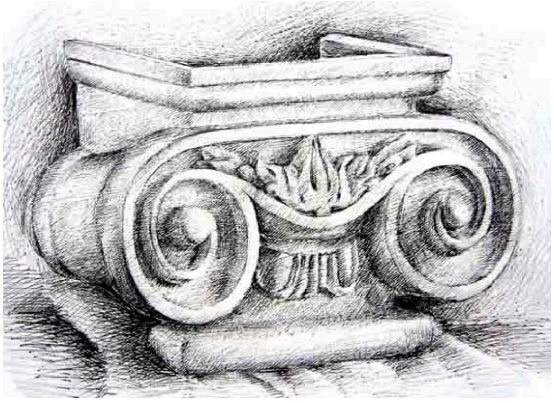
- Nếu là đặc tả, vẽ sâu thì cần kiểm tra và chỉnh hình sau khi dựng.

- Đi sâu khắc họa, tìm ra một cách thể hiện thích hợp cho mình về ánh sáng, bóng đổ, sáng tối. Cụ thể là tìm những mảng tối, lớn vẽ trước và nhìn tương quan chung để chỉnh lý, tăng độ đậm dần lên.

- Khi độ đậm nhạt đã có độ chuyển thích hợp, hài hoà thì nhấn mạnh thêm cho phần trọng tâm, những vị trí gần và làm mờ đi những vị trí ở xa để tạo chiều sâu của không gian. Muốn hướng sự chú ý của người xem vào phần trọng tâm thì cần xử lý đen trắng tương phản mãnh liệt.

Đối với người vẽ mới tiếp xúc với chất liệu bút sắt hoặc phần dựng hình chưa được vững vàng, thì nên dựng hình khái quát bằng chì trước rồi sau đó mới dùng đến bút sắt để tô bóng.

**2./ VẼ ĐẦU CỘT KIẾN TRÚC CỔ.**





# Chương 4.
# VẼ TRANG TRÍ CƠ BẢN

## 1./ CÁC LOẠI MÀU VẼ VÀ CÁCH SỬ DỤNG.

### 1.1./ Màu bột:

#### 1.1.1./ Đặc điểm:

+ Chất màu có dạng bột hòa tan được trong nước (các dạng bột này không gây phản ứng hóa học nữa). Khi sử dụng cần giữ được ưu điểm của màu bột là độ xốp.

+ Là một trong những vật liệu cơ bản nhất của hội họa vì từ bột màu, người ta có thể tạo ra sơn dầu, màu nước và một số loại màu vẽ khác.

+ Trộn với keo dính theo một tỉ lệ hợp lý với từng chất liệu để vẽ như: giấy, vải, gỗ, tường trát vữa...



*Màu bột*



*Trần Văn Tâm, Múa quạt, 2002*




*Bài vẽ sinh viên, Tranh cổ động*

#### 1.1.2./ Cách sử dụng:

+ Hoà màu với keo ở dạng sền sệt sao cho khi vẽ lên giấy đạt được các yêu cầu: Độ trong trẻo của màu, độ bám dính, độ xốp rực rỡ.

+ Muốn vẽ được màu trong, trước hết phải tô khái quát các "màu gốc" của thực tế trên toàn bộ bức tranh. Ví dụ: hoa cúc màu vàng, quả cà rốt màu cam... Tô màu kín giấy, không để chừa lại chỗ nào, đúng vị trí màu. Sau đó mới tìm sáng tối với các màu mà thấy trên thực tế để tô phủ lên màu gốc.

+ Cuối cùng vẽ chi tiết, đồng thời kiểm tra lại sắc độ sáng và tối, hình tỏ - mờ.

**1.1.3./ Dụng cụ vẽ màu bột:**

+ Giấy vẽ (bề mặt hơi nhám để màu dễ bám).

+ Đĩa pha màu và bút dẹt các cỡ (lông cứng).

+ Keo dính.

+ Nước để rửa bút.

+ Hộp màu và giá để kê.





Các loại bút dẹt, bảng pha màu và giá vẽ

Trong trường hợp gặp màu khó tan được trong nước thì cho thêm vài giọt rượu. Hoặc màu không được mịn thì dùng bay nghiền trước khi pha màu.

**1.2./ Màu nước:**

**1.2.1./ Đặc điểm:**

+ Tan trong nước, không có cặn và trong suốt, được tinh chế từ màu bột. Khi vẽ, sử dụng nhiều cách nhằm đạt được mục đích trong trẻo và mềm mại.

+ Là một chất liệu cơ bản của hội họa.

+ Có thể vẽ lên được nhiều chất liệu khác nhau như: giấy, vải, gỗ…

**1.2.2./ Cách sử dụng:**

+ Pha loãng màu với nhiều nước, tuyệt đối không vẽ màu đặc như màu bột. Dùng cách chồng màu từ nhạt lên đậm để giữ được sự trong trẻo của màu.



+ Có hai cách pha màu. Cách thứ nhất là chồng màu, tức là tô màu gốc trước. Ví dụ: Trái cam chín có màu cam thì tô màu vàng trước, rồi tô chồng màu đỏ lên sẽ cho ra màu cam. Cách thứ hai là pha sẵn màu cam trên đĩa pha màu rồi tô vào hình.

+ Không dùng màu trắng để pha trộn với màu khác như ở bột màu. Chỉ những khi thật cần thiết như sửa "gọt" ở những chỗ vẽ bị hỏng, bẩn hoặc đã lỡ không đạt yêu cầu về độ sáng... Nên giữ màu trắng ở đây là chừa lại nền trắng của giấy vẽ.

+ Cuối cùng là nhấn đậm và làm nhòe, mờ những chỗ cần thiết

**1.2.3./ Dụng cụ vẽ màu nước:**

+ Giấy bồi sẵn lên bảng vẽ.

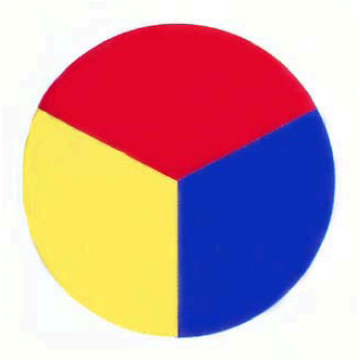
+ Bút các cỡ (*thường đầu tròn, lông mịn*).

+ Bảng pha màu, hộp màu, nước rửa bút.

+ Giá vẽ, bảng vẽ.



*Cọ vẽ*



*Ba màu cơ bản cũng là màu nguyên.*

**2./ MÀU NGUYÊN, MÀU BỔ TÚC.**

**2.1./ Màu nguyên.**

Là màu không bị pha tạp với các màu khác.

***Ví dụ:*** Đỏ, vàng, xanh nước biển...

Màu nguyên thường chỉ được dùng trong trang trí.

**2.2./ Màu bổ túc:**

Màu bổ túc là hai màu gần nhau có khả năng hỗ trợ và tôn nhau lên.

***Ví dụ:*** Màu xanh gần màu đỏ thì xanh càng xanh và đỏ càng đỏ mạnh hơn

Từ ấn tượng về màu sắc trong thiên nhiên mà người ta tìm ra quy luật của màu bổ túc.

+ Xanh bổ túc cho đỏ và ngược lại.

+ Lam (xanh nước biển) bổ túc cho da cam và ngược lại.

+ Tím bổ túc cho vàng và ngược lại.

Đây chỉ là ba bộ màu bổ túc cơ bản. Ngoài ra, những bộ màu có sắc thái của ba bộ màu trên cũng có tác động của màu bổ túc như: vàng cam ↔ tím xanh; vàng lục ↔ tím đỏ; lục xanh ↔ cam đỏ.

**3./ CÁC HÒA SẮC MÀU.**

Hòa sắc có nghĩa là những màu ở gần nhau mà ăn nhịp, không chói mắt.

***Ví dụ:*** Bản thân quang phổ của mặt trời (đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím) đã là một hoà sắc tốt

Nếu lấy đi những màu 2 thành phần (màu cấp 2) xanh lá cây, da cam, tím là những màu dung hoà của 3 màu căn bản: đỏ, vàng, lam thì sẽ gây ra những đối chọi đột ngột, rất chói mắt.

Thêm màu cấp 3, hòa sắc sẽ càng dịu hơn.

Có thể đơn cử 5 cách biểu hiện để màu ăn nhịp nhau:

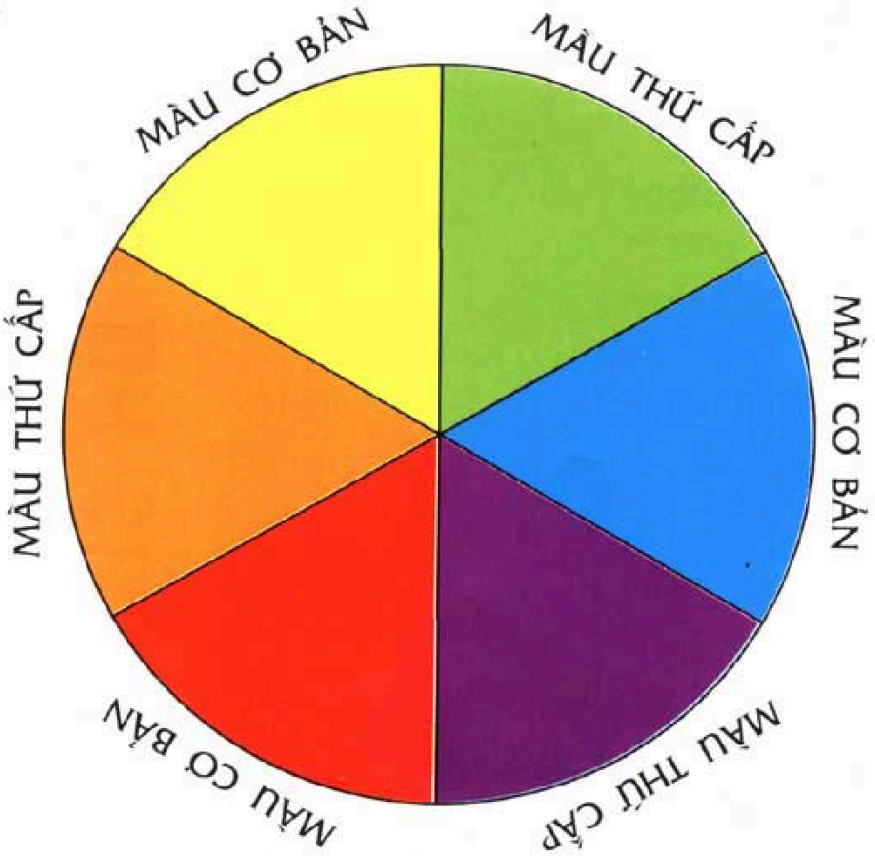
+ Những màu ở gần nhau pha thành một màu không xỉn (chết). Ví dụ: đỏ + vàng → da cam.

+ Một màu mà đậm nhạt khác nhau do pha ít hay nhiều đen, trắng. Cách này gọi là sắc đồng màu.

+ Những màu cùng hệ nóng hay lạnh.

+ Những màu đối chọi nhau, nhưng ở cùng trên nền dịu (thuộc màu xám hoặc để cách nhau bởi một màu trung lập) thì mức độ rực màu sẽ giảm đi.

+ Hai màu đối chọi nhau nhưng có diện tích to nhỏ khác nhau, thì mức độ hạn chế rực màu khác nhau.




## 4./ PHƯƠNG PHÁP PHA MÀU.

- Đầu tiên nên nghiền màu bằng bay cho nhuyễn (đối với màu bột hay sơn dầu) cùng với tỉ lệ keo và nước (màu bột) hợp lý. Bút vẽ phải sạch để pha màu được chính xác, trong trẻo.

- Thay đổi đậm, nhạt bằng cách pha với trắng và đen.

- Nếu pha nhiều màu cùng lúc, trong ấy có những màu đối nhau thì dễ thành màu xỉn (chết). Vì vậy, nên:

+ Lúc đầu pha hai màu đối nhau để thành màu hơi xỉn, nhưng sau đó lại pha thêm vào màu tươi.

+ Pha những màu tươi trước, nếu thấy màu ấy thuộc về hệ nóng, hay lạnh thì pha màu của hệ kia vào theo ý. Nên cho từ từ, không nên cho nhiều ngay.

Nói chung, để pha được một màu theo ý muốn thì ngoài khả năng cảm nhận bẩm sinh của mỗi người thì điều quan trọng vẫn là quá trình tập luyện lâu dài. Từ đó mỗi người sẽ có cách pha màu riêng và tìm được cho mình những gam màu độc đáo mà đẹp.

## 5./ PHƯƠNG PHÁP VỀ TRANG TRÍ .

### 5.1./ Phương pháp bố cục trang trí:

Bố cục một hình trang trí thường có mấy loại sau:

**5.1.1.** Cân đối thăng bằng giữa các mảng hình trong bố cục:

+ *Cân đối đối xứng:* Là các hình đối nhau qua trục ngang hoặc trục dọc giống nhau về hình cũng như tỉ lệ.

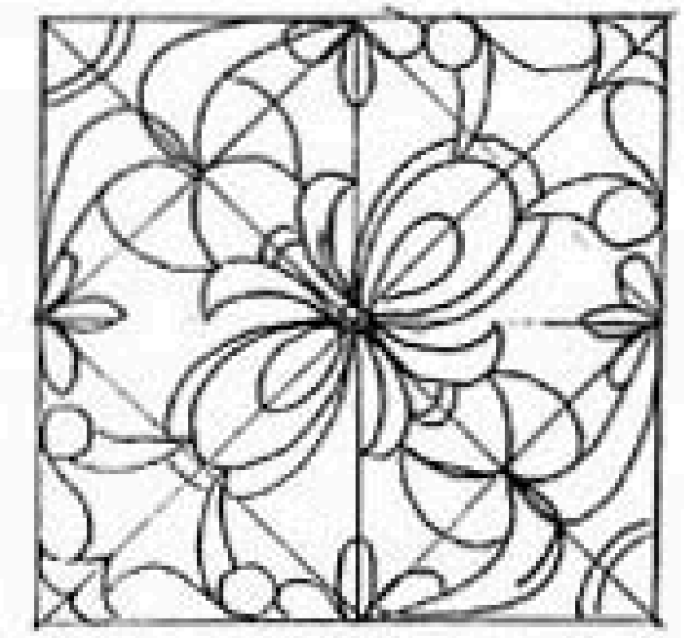
***Ví dụ:*** Hai con rồng chầu mặt trời.

+ *Cân đối không đối xứng:* Là cũng đối nhau qua trục ngang hoặc dọc nhưng hình không nhất thiết phải giống nhau mà chỉ cần gây được cảm giác cân đối, thăng bằng.

***Ví dụ:*** Trang trí bìa sách, bích báo.



Cân đối đối xứng



Cân đối không đối xứng

**5.1.2.** Trong hình trang trí có trọng tâm và thứ yếu (mảng chính, mảng phụ). Tập trung nhiều vào mảng chính. Từ cái chính phát triển ra những mảng phụ. Mảng chính và phụ hỗ trợ lẫn nhau và cùng làm hoàn chỉnh cái chung, sao cho tổng thể có trật tự, hài hòa.

***Ví dụ:*** Mảng chính trong thảm nền là to, rõ, họa tiết đẹp, còn những mảng phụ ở góc hay đường viền nhỏ hơn, tương phản nhẹ hơn.

**5.1.3.** Đa dạng trong bố cục trang trí: Các mảng, hình, hoạ tiết có to - nhỏ để tạo sự vui mắt, mặc dù có thể có một số đồng dạng về hình và thống nhất về đường nét cong hay thẳng.



***Ví dụ:*** Trong trang trí một hình vuông, trọng tâm có hình tròn, bốn góc cũng có hình tròn nhỏ

hơn và trong đường diềm xung quanh cũng có những hoạ tiết tròn. Như vậy là có sự đồng dạng về hình tròn, nhưng hình tròn ở đây có tỉ lệ khác nhau và phân bố hợp lý thì vẫn đảm bảo sự đa dạng.

**5.1.4.** Mảng cụm và mảng phân tán:

+ Mảng cụm: Là trong mảng có nhiều mảng nhỏ.

+ Mảng phân tán: Thì bản thân mảng là một khối chặt chẽ.

***Ví dụ:*** Trong một hình trang trí, nếu có hai mảng to bằng nhau, một bên vẽ một bông hoa lớn. Bên kia là một cụm nhiều hoa nhỏ thì vẫn gây được cảm giác phong phú chứ không phải là bị đều nhau.

**5.2./ Các họa tiết để vẽ trang trí:**

Một thành phần quan trọng của trang trí là những hoạ tiết trang trí, dù là cỏ cây, hoa lá, muông thú, côn trùng hay con người. Tất cả những đối tượng này đưa vào trang trí đều trở thành họa tiết đẹp nếu được cách điệu, khái quát hoá, điển hình hoá trên cơ sở những nét đẹp mang yếu tố tạo hình về hình dáng, đường nét, mảng khối, màu sắc, đậm nhạt...

Sự đa dạng, phong phú và vẻ đẹp trong cấu trúc tự nhiên của các loài hoa lá, chim muông luôn gợi cảm và là nguồn cảm hứng sáng tạo cho con người.

Đầu tiên, người vẽ nên chép thật, sau đó đơn giản rồi cách điệu nhưng phải giữ được đặc trưng của mẫu thật.

***Ví dụ:*** Từ hoa lá, chim thú trong thiên nhiên, người vẽ cần đi nguyên cứu, chép thực và tự đơn giản, cách điệu để trở thành những họa tiết trang trí đẹp theo kiểu riêng của mình.



Nai cái Trên Ngọc Lũ

Họa tiết trang trí dân tộc là vốn cổ dân tộc. Đó là một kho tàng nghệ thuật vô cùng quý giá mà ông cha ta để lại. Nó là cái đẹp của sự bao quát, điển hình, ước lệ và cách điệu cao. Bố cục chặt chẽ và khe khắt nhưng vẫn thoải mái, nhẹ nhàng, không cầu kỳ cũng không sơ sài..

***Ví dụ:*** Bông sen, hình mây, sóng nước, mặt trời, chim, cá...được chạm, khắc trong các đền, chùa, đình, lăng tẩm …



*Đầu rồng chạm gỗ trên chân trống ở Hưng Miếu, Ngọ Môn*



*Hoa văn trên bề mặt trống đồng*

***Phần thực hành***

**Bài 1**
**VẼ HÌNH DẠNG TRANG TRÍ**

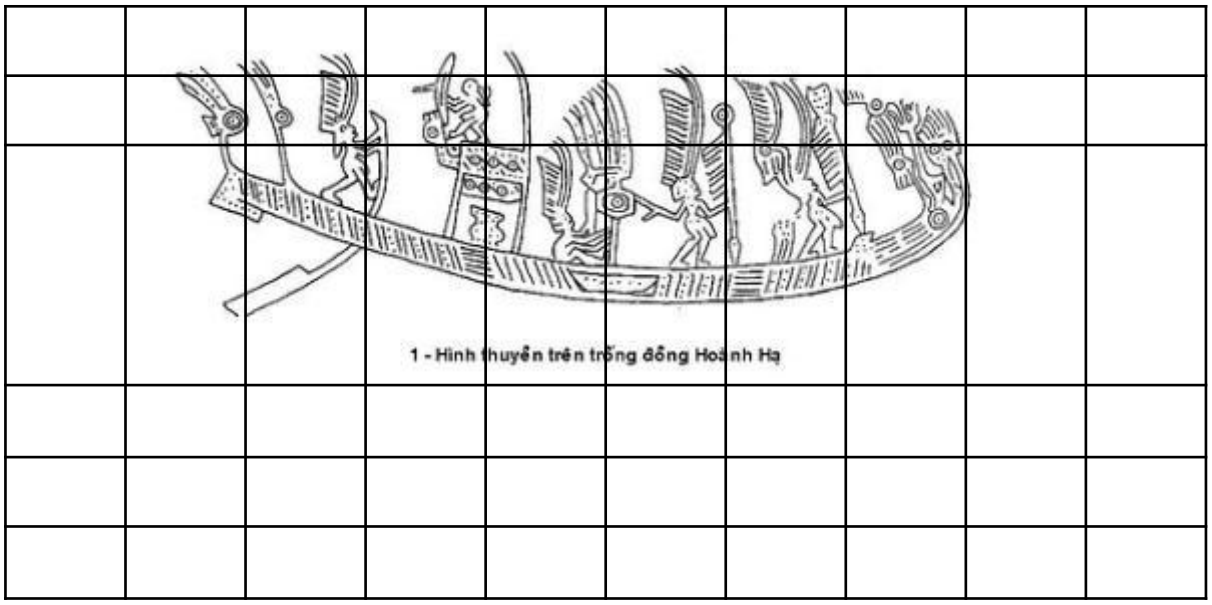
**1./ Vẽ lại hình trang trí.**

**Yêu cầu:**
+ Vẽ lại hình dạng trang trí vào giấy A4 với tỉ lệ 1:100;
+ Hình vẽ rõ, sắc nét, không bôi xoá, lem.
**Hình dạng:**



1 - Hình thuyền trên trống đồng Hoành Hạ

**2./ Các bước thực hiện.**
Bước 1: Chia hình mẫu thành các hình nhỏ chứa trong khối hình vuông hoặc chữ nhật; kích thước các ô tuy thuộc vào tỉ lệ sẽ phóng to hay thu nhỏ;




Bước 2: Kẻ khối vuông hoặc chữ nhật vào giấy A4, chú ý, kẻ nét mảnh để sau khi hoàn thành hình mẫu ta sẽ xoá các nét mảnh này;
Bước 3: Tiến hành vẽ hình mẫu vào giấy A4;
Bước 4: Xoá nét mảnh;
Bước 5: Hoàn thiện;

# Bài 2.
# ĐỌC BẢN VẼ TRANG TRÍ

**1./ Bản vẽ trang trí.**

Bao gồm bản vẽ trang trí nội thất, ngoại thất, trang trí tường vách, đầu cột…Thông thường ta gặp bản vẽ trang trí ở dạng chi tiết.

**2./ Phương pháp đọc bản vẽ trang trí.**

Đọc bản vẽ chi tiết trang trí:

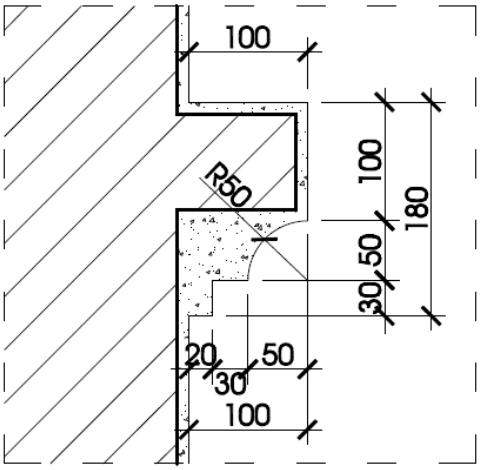
Nghiên cứu sơ bộ bản vẽ.

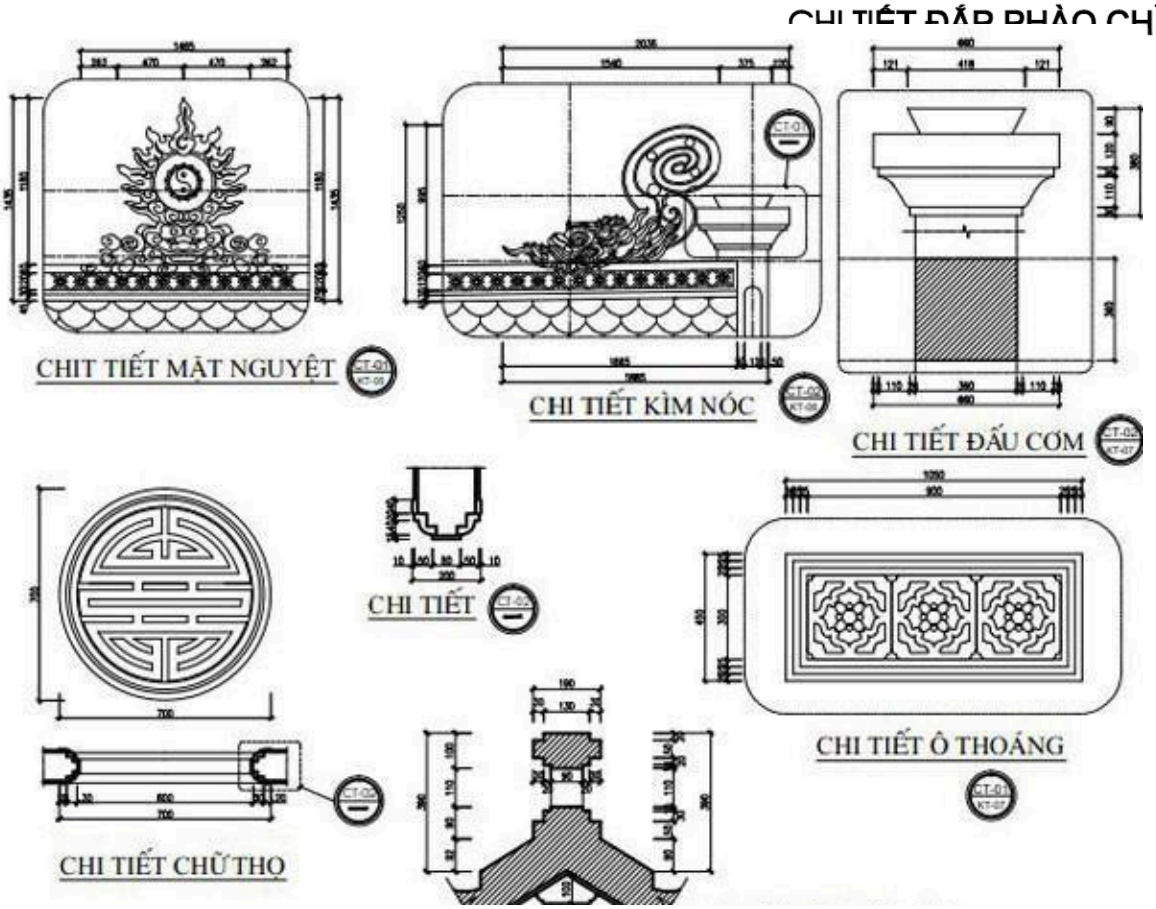
Nhận dạng các chi tiết trên bản vẽ.

Xác định vị trí mối ghép giữa các chi tiết để tạo thành hoạ tiết trang trí.

Đọc, liệt kê các chi tiết trên bản vẽ.

Phát hiện những sai sót nếu có để sửa chữa hoặc bổ sung.



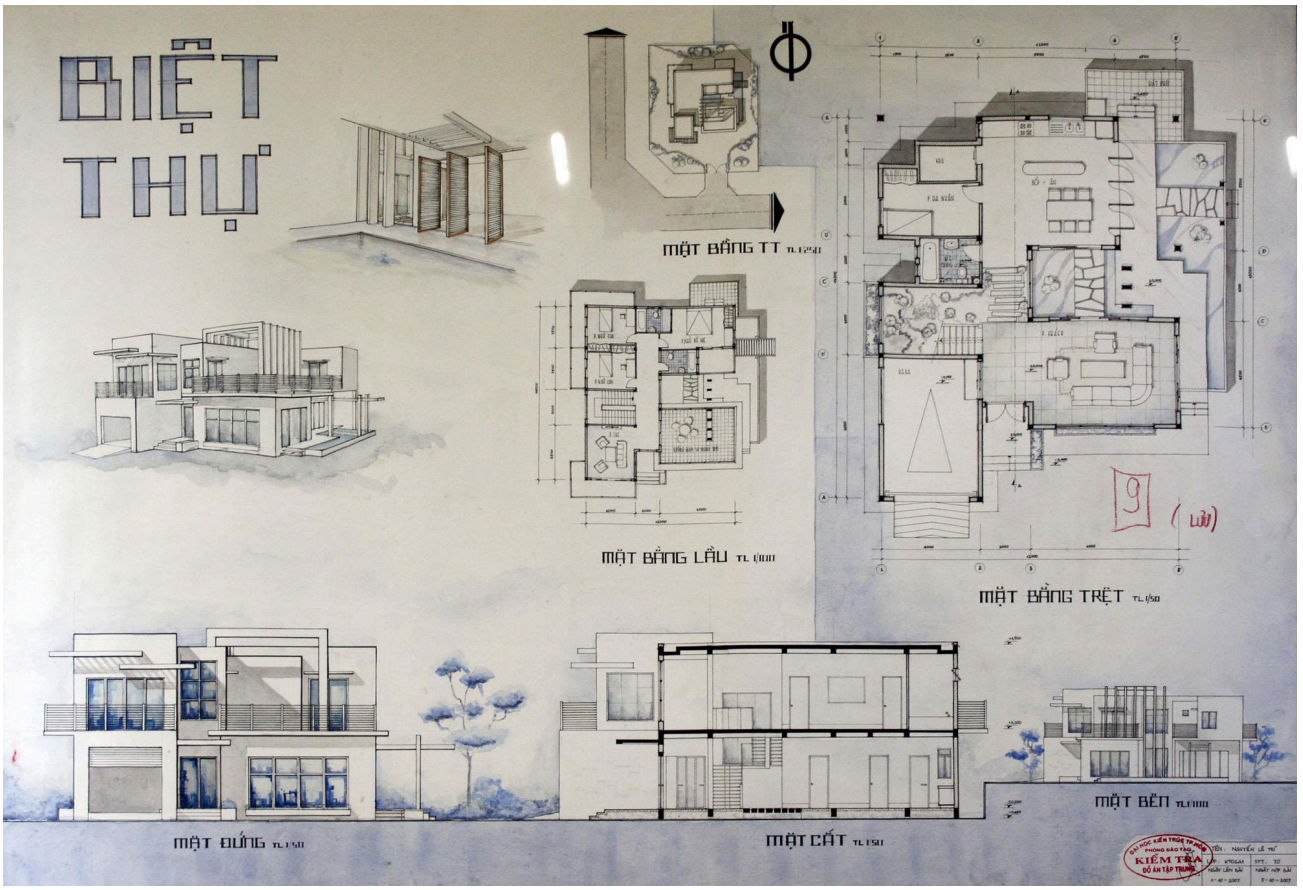




Đọc bản vẽ trang trí không gian:

Đọc bản vẽ mặt bằng.

Đọc bản vẽ các hình chiếu chính.
Đọc bản vẽ mặt cắt.
Đọc bản vẽ chi tiết.

Đọc nội dung trong ghi chú.
Nhận dạng các chi tiết thông qua hình chiếu.
Xác định kích thước tự do của hình chiếu.
Xác định tiêu chẩn bề mặt và dung sai hình dạng, kích thước các chi tiết.
Xác định loại mối nối trên chi tiết.



# Bài 3
# ĐẮP HOẠ TIẾT PHẲNG TRÊN NỀN PHẲNG

**Trình tự thực hiện.**

+Công tác chuẩn bị :

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Chuẩn bị hình trang trí.

+Xác định vị trí hình trang trí.

- Trên tường.
- Trên trần.
- Trên các cấu kiện kiến trúc.

+Trát vữa tạo bề dầy hình trang trí:

- Trên tường.
- Trên trần.

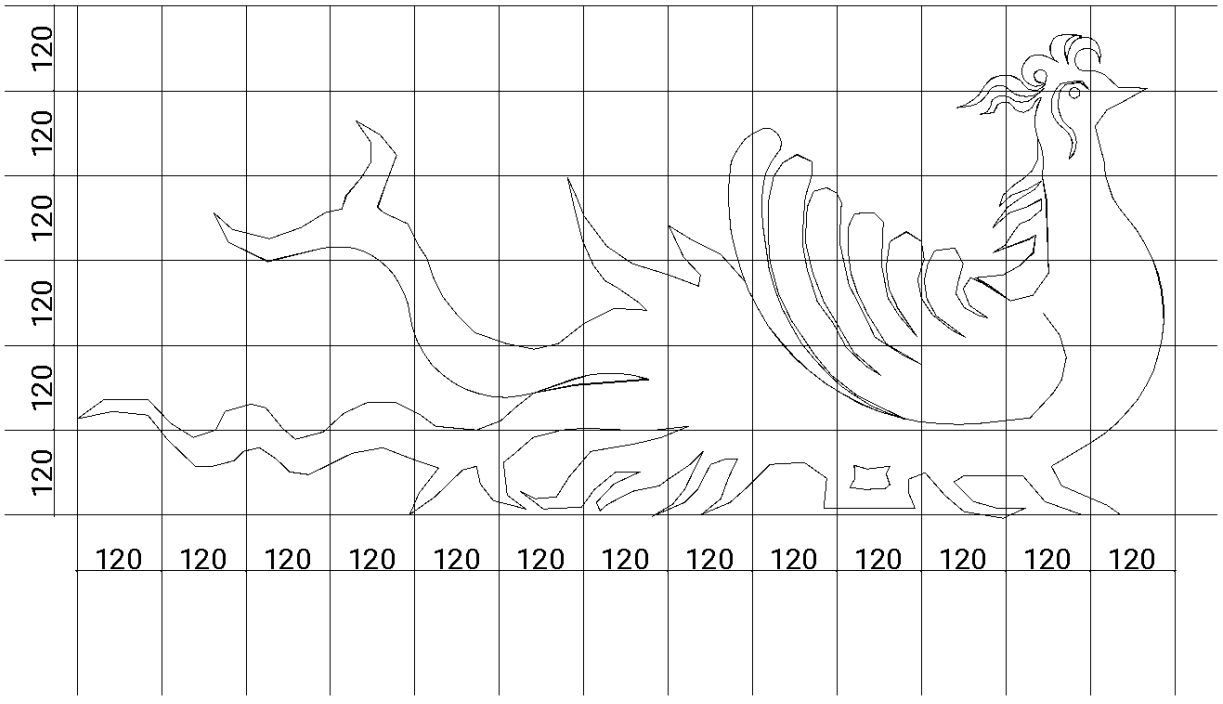
+Vẽ hoặc dán hình trang trí.

+ Cắt vữa tạo hình trang trí.

+ Lấy vữa thừa.

+Hoàn thiện.

**Bài thực hành.**

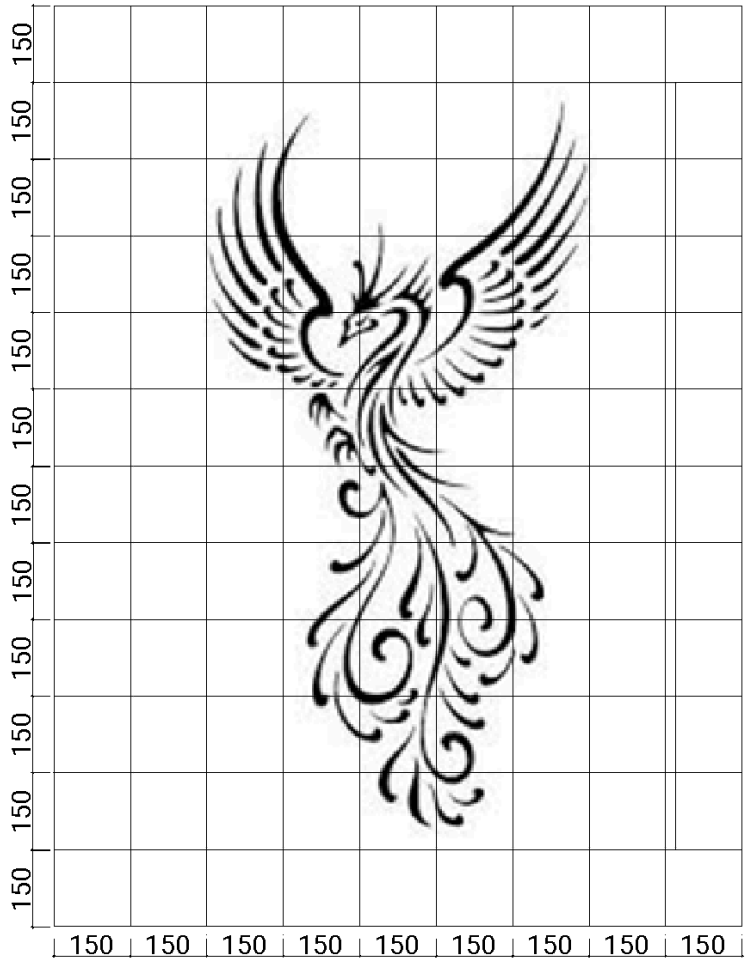


# Bài 4
# ĐẮP HOẠ TIẾT LÕM TRÊN NỀN PHẲNG

**Trình tự thực hiện.**

1. Công tác chuẩn bị :
   - Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
   - Chuẩn bị hình trang trí.
2. Xác định vị trí hình trang trí.
   - Trên tường.
   - Trên trần.
   - Trên các cấu kiện kiến trúc.
3. Vẽ hình trang trí.
   - Vẽ đường bao.
   - Vẽ chi tiết.
4. Gia công tạo hình trang trí:
   - Đục tạo dáng.
   - Đục tạo các chi tiết hoa văn.
   - Gọt nạo.
   - Đắp, chỉnh sửa.

**Thực hành.**

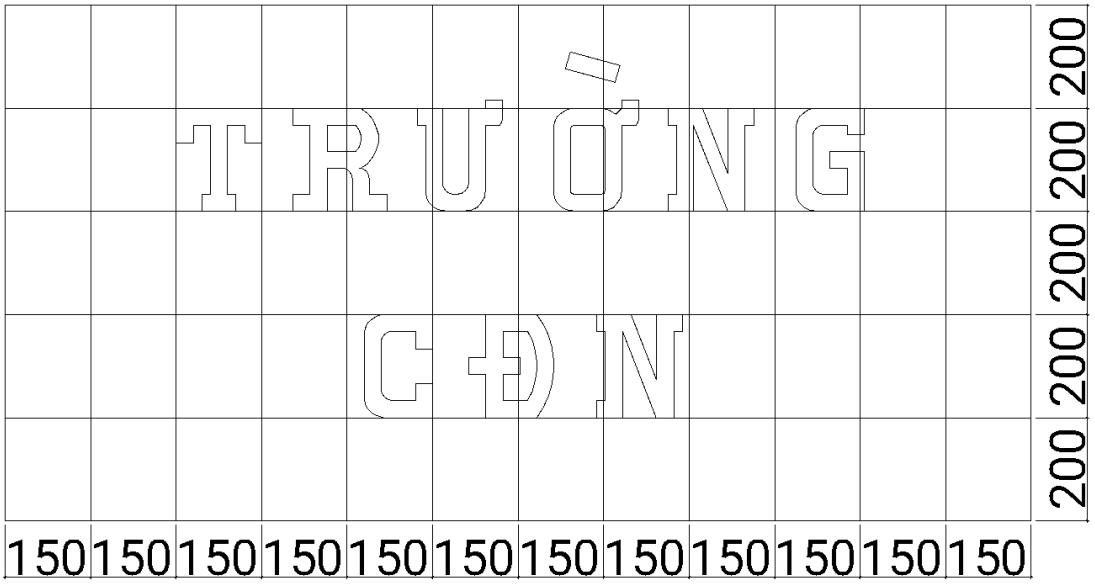


# Bài 5
# ĐẮP CHỮ NỔI TRÊN NỀN PHẲNG

**1./ Trình tự thực hiện.**

1. Công tác chuẩn bị :
   - Chuẩn bị dụng cụ.
   - Chuẩn bị vữa trát .
   - Chuẩn bị mẫu chữ cần đắp.
2. Xác định vị trí của chữ :
   - Chữ  trên tường.
   - Chữ nổi  trên trần.
   - Chữ nổi trên bề mặt kiến trúc.
3. Đắp vữa tạo bề dầy chữ:
   - Chữ có bề dầy ≤ 2cm.
   - Chữ có bề dầy > 2cm.
4. Dán chữ.
5. Cắt tạo chữ.
6. Lấy vữa xung quanh chữ.
7. Chỉnh sửa.

**2./ Thực hành.**



## Bài 6
## ĐẮP CHỮ LÕM TRÊN NỀN PHẲNG

**1./ Trình tự thực hiện.**

1. Công việc chuẩn bị :
   - Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
   - Chuẩn bị mẫu chữ theo yêu cầu thiết kế.
2. Tạo độ sâu của chữ:
   - Đục phá tạo độ sâu.
   - Trát vữa tạo nền cho chữ.
3. Trát vữa tạo bề sâu cho chữ (Tạo phôi).
4. In, vạch mẫu chữ lên vị trí cần đắp.
5. Cắt tạo chữ.
6. Lấy vữa tạo độ sâu của chữ.
7. Kiểm tra và chỉnh sửa.

**2./ Thực hành.**

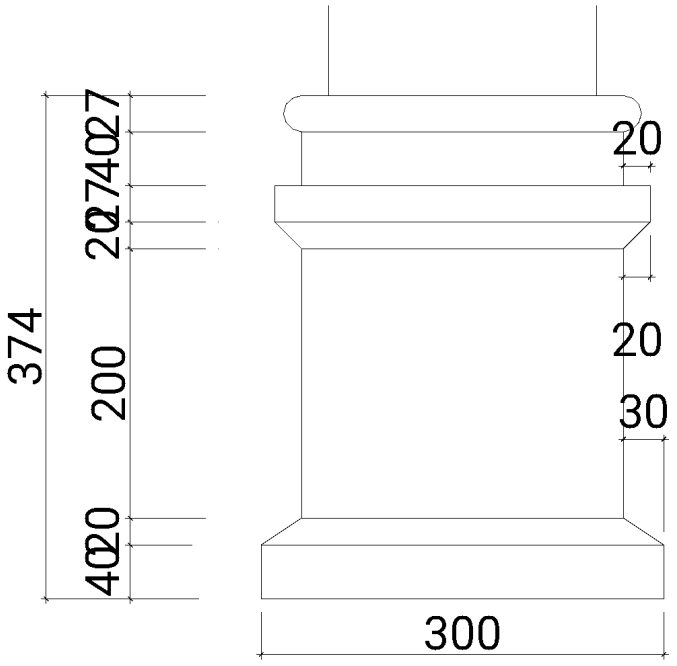


# Bài 7
# TRANG TRÍ ĐỈNH TRỤ - ĐẾ CỘT

**1./ Trình tự thực hiện.**

1. Đọc bản vẽ thiết kế:
   - Bản vẽ hình chiếu đứng.
   - Bản vẽ chi tiết.
2. Công việc chuẩn bị:
   - Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
   - Bản vẽ thiết kế chi tiết thi công.
3. Gia công cốt theo thiết kế:
   - Gia công cốt tạo phôi.
   - Gia công cốt tạo chi tiết.
4. Gia công phần đỉnh và đầu trụ:
   - Trát tạo dáng (Tạo phôi).
   - In, vạch mẫu chi tiết lên phôi.
   - Cắt, nạo, vét tạo hoạ tiết.
5. Gia công phần đế trụ:
   - Trát tạo dáng (Tạo phôi).
   - In, vạch mẫu chi tiết lên phôi.
   - Cắt, nạo, vét tạo hoạ tiết.
6. Chỉnh sửa.

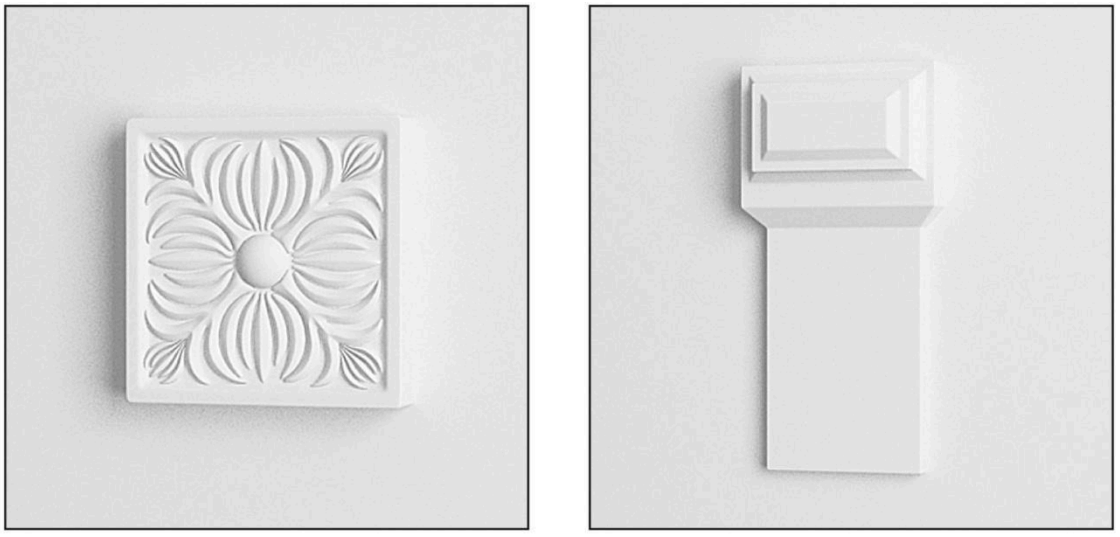
**2./ Thực hành.**



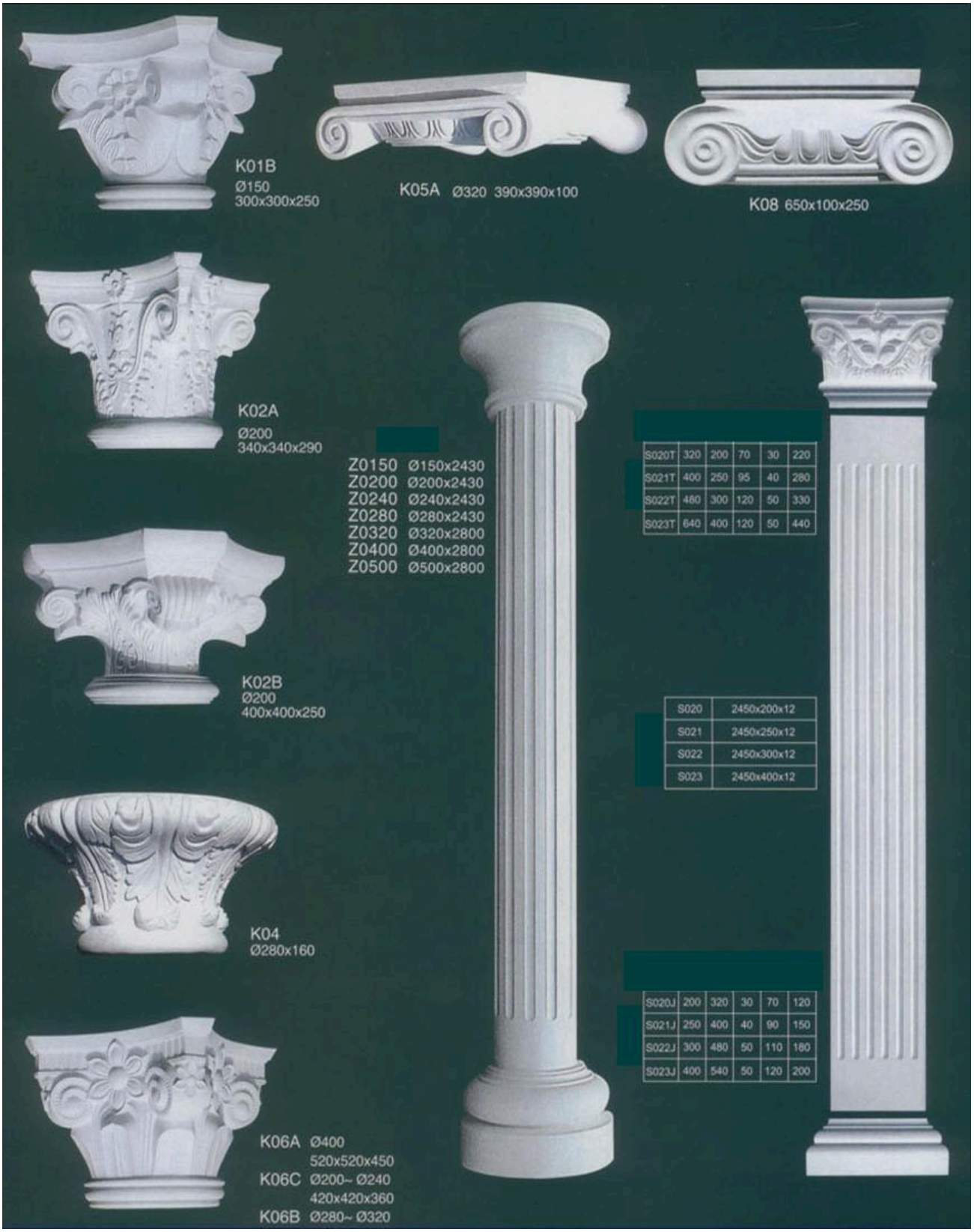
**PHỤ LỤC**
**NHỮNG MẪU HOA VĂN, PHÙ ĐIÊU ĐẸP**



*Phù điêu Long Phụng Triều Châu*



*Phù điêu thạch cao*


K01B
Ø150
300x300x250
K05A Ø320 390x390x100
K08 650x100x250
K02A
Ø200
340x340x290
Z0150 Ø150x2430
Z0200 Ø200x2430
Z0240 Ø240x2430
Z0280 Ø280x2430
Z0320 Ø320x2800
Z0400 Ø400x2800
Z0500 Ø500x2800
S020T 320 200 70 30 220
S021T 400 250 95 40 280
S022T 480 300 120 50 330
S023T 640 400 120 50 440
K02B
Ø200
400x400x250
S020 2450x200x12
S021 2450x250x12
S022 2450x300x12
S023 2450x400x12
K04
Ø280x160
S020J 200 320 30 70 120
S021J 250 400 40 90 150
S022J 300 480 50 110 180
S023J 400 540 50 120 200
K06A Ø400
520x520x450
K06C Ø200~ Ø240
420x420x360
K06B Ø280~ Ø320

*Hoa văn trang trí cột*





*Trang trí tường*

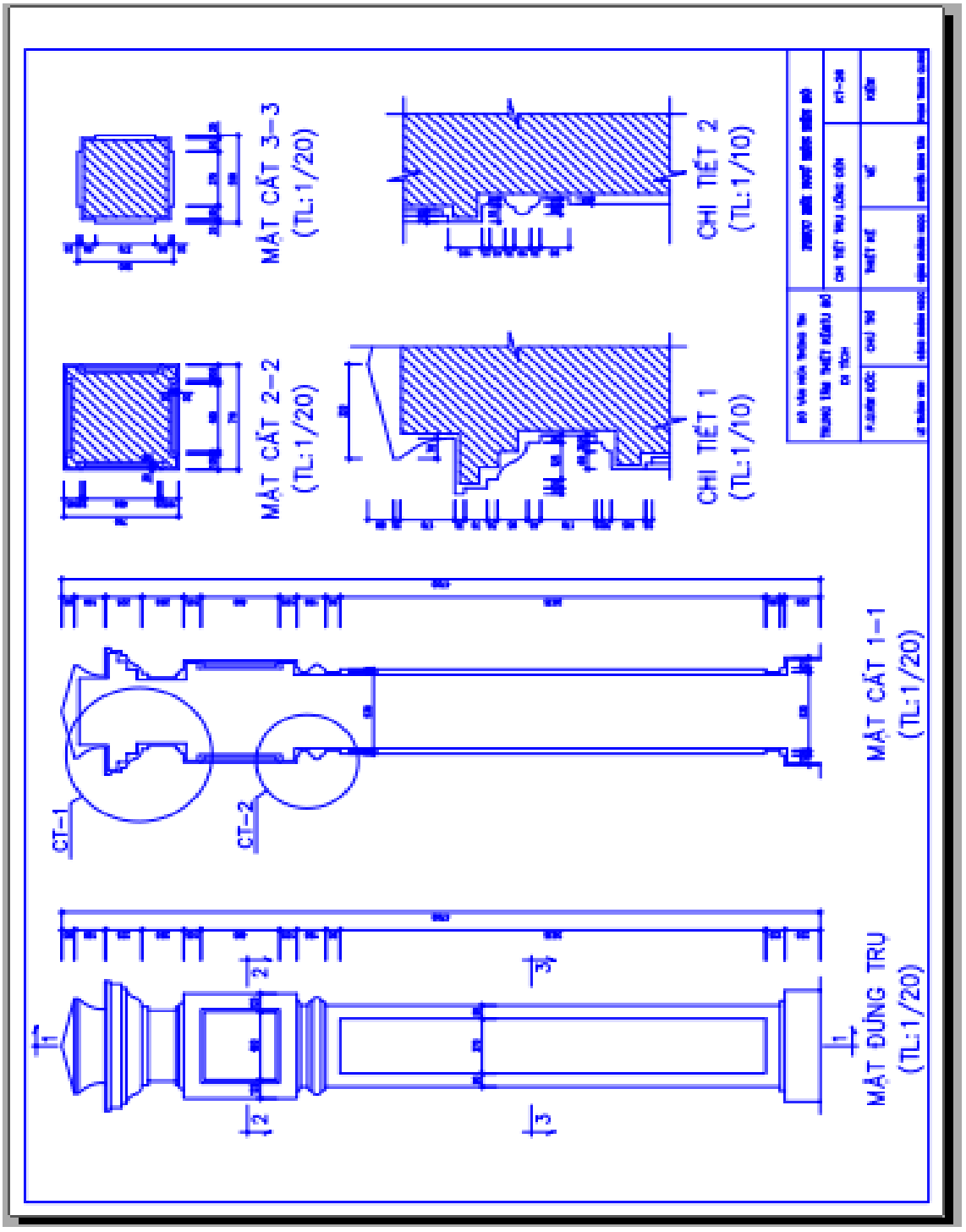
## BÀI TẬP BỔ SUNG

**Bài 1: Vẽ hình dạng trang trí cho tường 2000x3000**. Yêu cầu:

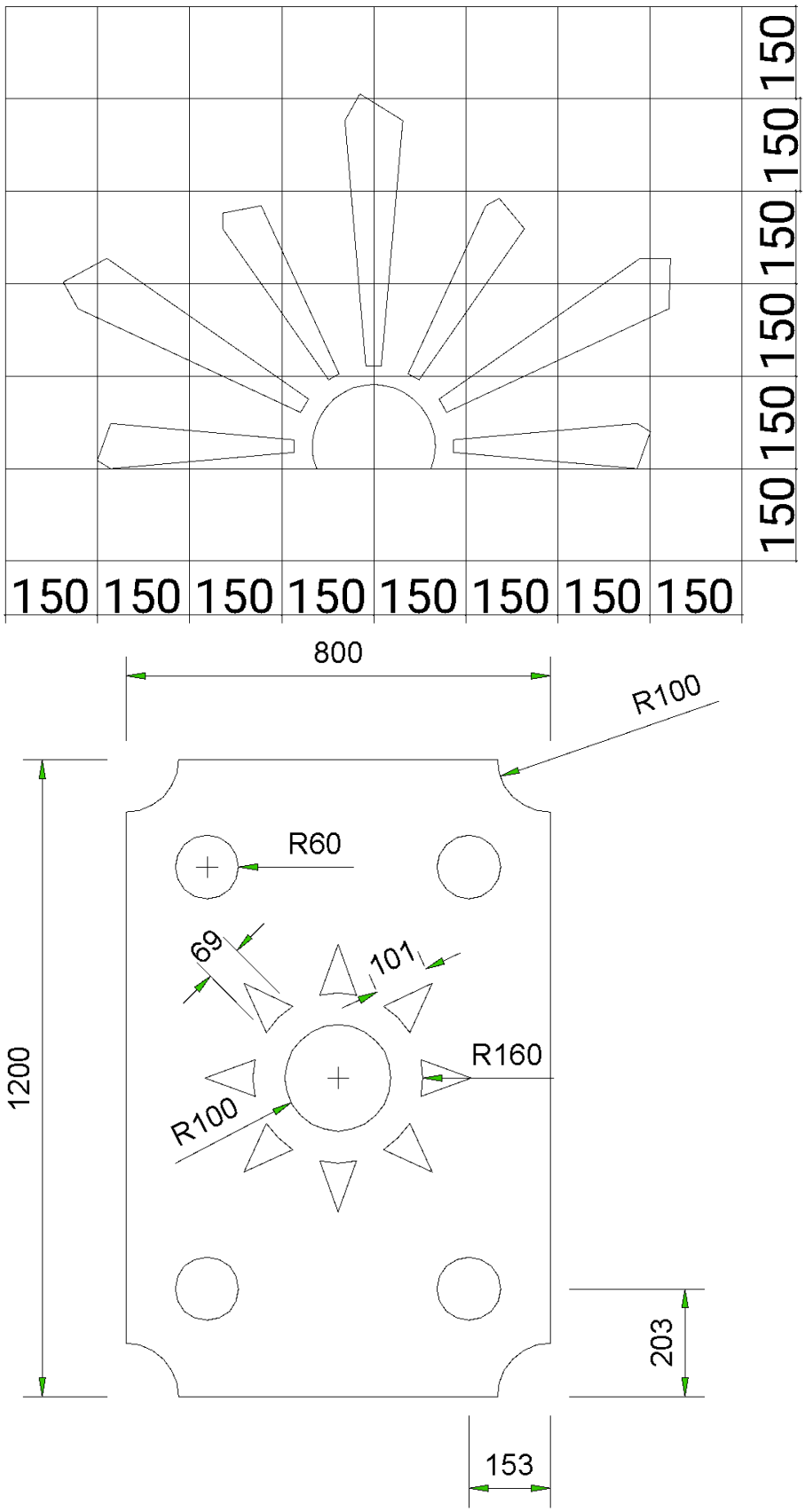
+ Bố cục trang trí cân đối;
+ Trang trí góc hặc trung tâm;
+ Hình dạng vật thể, hoa lá, động vật, con người…

Tất cả trình bày trên giấy A4. Có khung tên đầy đủ.

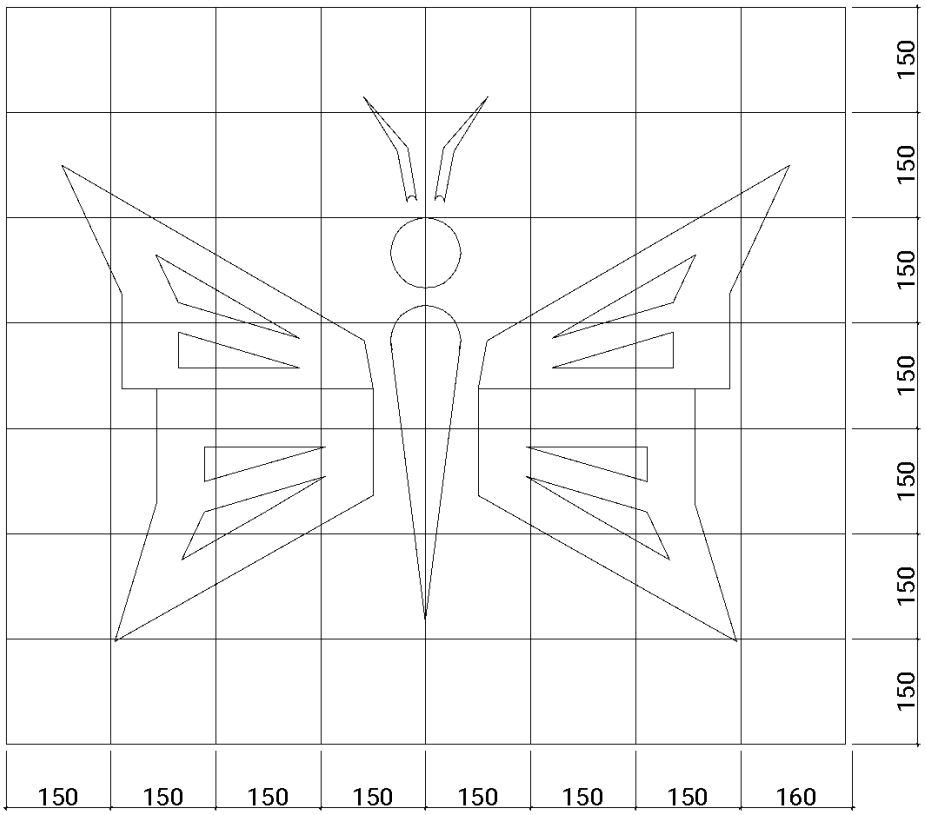
**Bài 2: Đọc bản vẽ trang trí sau:**

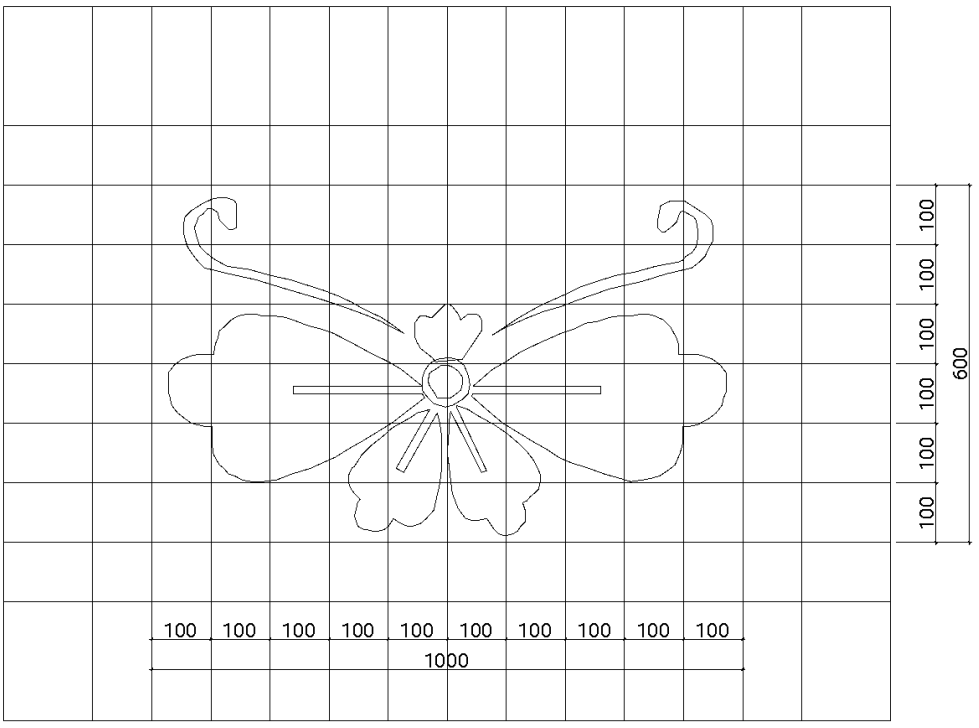


**Bài 3: Thực hiện họa tiết trên nền phẳng:**

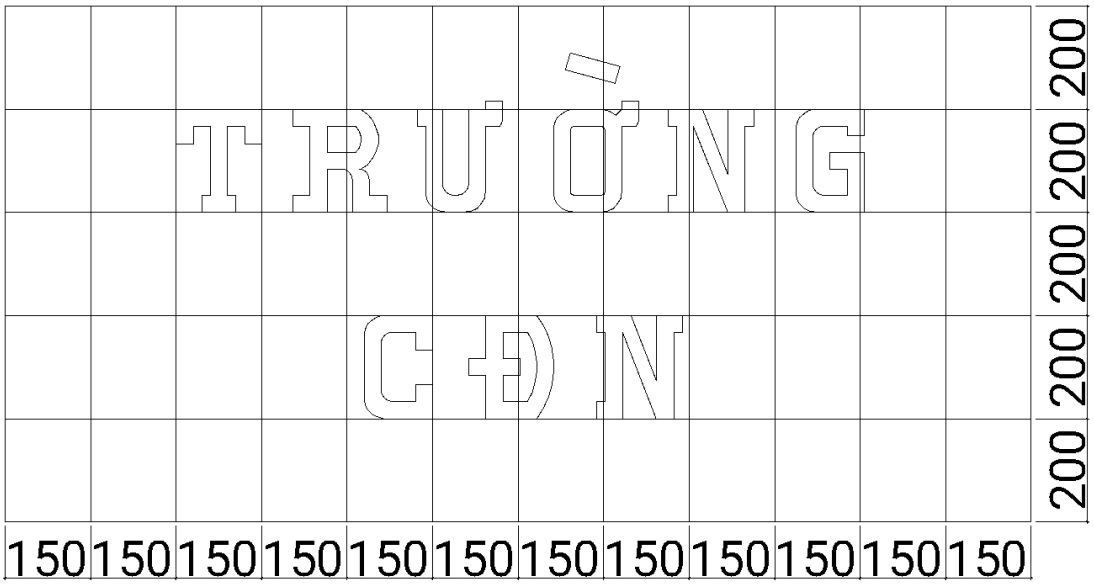


**Bài 4: Đắp họa tiết lõm sau:**



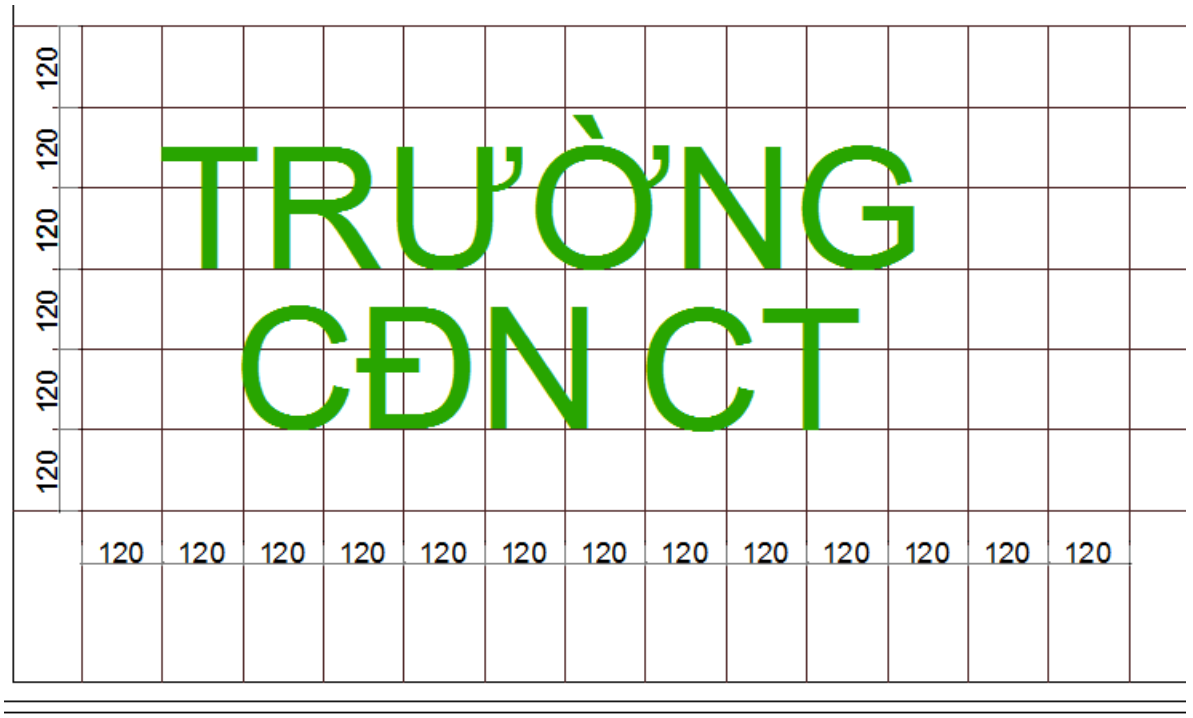



**Bài 5: Thực hiện chữ nổi trên nền phẳng.**



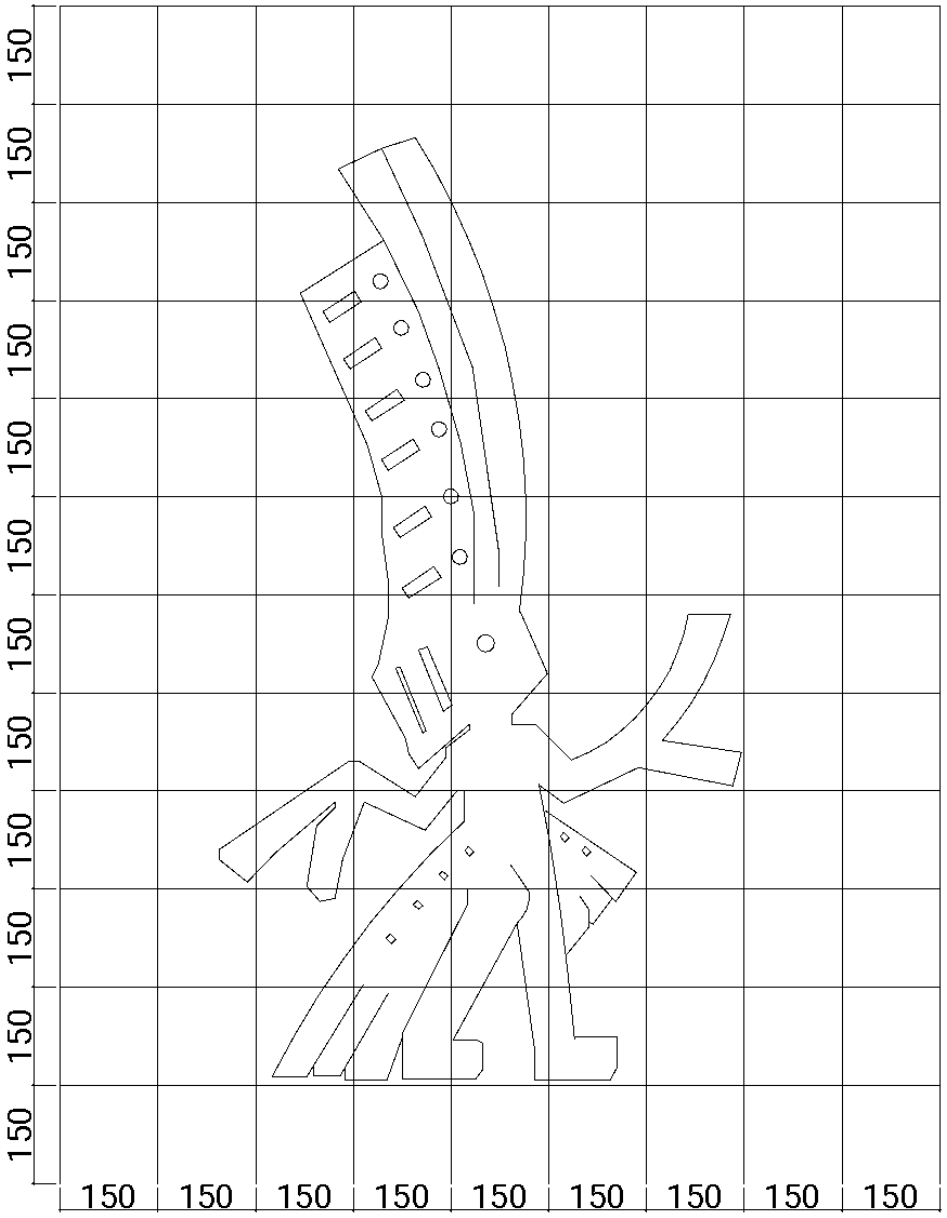



**Bài 6: Thực hiện chữ lõm trên nền phẳng.**






**Bài 7: Thực hiện họa nổi – chìm.**



# TÀI LIỆU THAM KHẢO

*1./ Giáo trình Kỹ thuật Nề theo phương pháp mô đun Tập thể giáo viên Trường Trung học Xây dựng – Bộ Xây dựng - Nhà xuất bản Xây dựng năm 2000.*

*2./ Giáo trình Cấu tạo kiến trúc - NXB Xây dựng*

*3./ Mỹ thuật trong kiến trúc xây dựng – Phạm Khải*